

Số: 1735/QĐ-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

Phụ lục 1: Danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của Sở, ngành cấp tỉnh; Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn.

Phụ lục 2: Danh mục thủ tục hành chính không thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của Sở, ngành cấp tỉnh; Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn.

Trường hợp các Cơ quan, đơn vị có thực hiện bổ sung danh mục thủ tục hành chính việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích ngoài danh mục thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định này thì Thủ trưởng các Cơ quan, đơn vị thông báo về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp và trình UBND tỉnh ban hành bổ sung.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
 - Bộ thông tin và Truyền thông;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Văn phòng UBND tỉnh;
 - Website tỉnh;
 - Sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - UBND các xã, phường, thị trấn;
 - Phòng KSTT;
 - Lưu: VT.
- } Email

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh

**PHỤ LỤC I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN VIỆC
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH**
(Kèm theo Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2018 của
UBND tỉnh An Giang)

MỤC A. SỞ, NGÀNH CẤP TỈNH

I. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư: (áp dụng cho nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
2	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư (Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, địa chỉ của nhà đầu tư hoặc thay đổi tên nhà đầu tư).
3	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư (Trường hợp điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án đầu tư, diện tích đất sử dụng; mục tiêu, quy mô dự án đầu tư; vốn đầu tư của dự án, tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn; thời hạn hoạt động của dự án; tiến độ thực hiện dự án đầu tư; ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (nếu có) và các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư (nếu có)).
4	Thủ tục thay đổi nhà đầu tư trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế: (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
7	Thủ tục nộp, cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
8	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp Nhà đầu tư có dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương được cấp trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành được chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
9	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với Trường hợp đồng thời có yêu cầu đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay cho Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư làm thay đổi nội dung Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương được cấp trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành đối với trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, địa chỉ của nhà đầu tư hoặc thay đổi tên nhà đầu tư
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư làm thay đổi nội dung Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương được cấp trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành đối với trường hợp điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án đầu tư, diện tích đất sử dụng; mục tiêu, quy mô dự án đầu tư; vốn đầu tư của dự án, tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn; thời hạn hoạt động của dự án; tiến độ thực hiện dự án đầu tư; ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (nếu có) và các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư (nếu có)
12	Thủ tục giãn tiến độ đầu tư
13	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
14	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
II	LĨNH VỰC XÂY DỰNG
15	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với dự án đầu tư vào Khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu
16	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng
17	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng
18	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng
III	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
19	Thủ tục xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường
IV	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG
20	Thủ tục đăng ký nội quy lao động.
21	Thủ tục đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương.
22	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo hình thức hợp đồng lao động.
23	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài vào Việt Nam làm việc tại theo hình thức di chuyển nội bộ doanh nghiệp.
24	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam để thực hiện các loại hợp đồng về kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hoá, thể thao, giáo dục, y tế.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
25	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài vào Việt Nam làm việc đối với trường hợp người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động và đang còn hiệu lực mà làm việc cho người sử dụng lao động khác ở cùng vị trí công việc ghi trong giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.
26	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài vào Việt Nam làm việc đối với trường hợp người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động và đang còn hiệu lực mà làm khác vị trí công việc ghi trong giấy phép lao động theo quy định của pháp luật nhưng không thay đổi người sử dụng lao động.
27	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài vào Việt Nam làm việc đối với trường hợp người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động nhưng hết hiệu lực theo quy định tại Điều 174 của Bộ luật Lao động mà có nhu cầu tiếp tục làm việc cùng vị trí công việc đã ghi trong giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.
28	Thủ tục cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam.
29	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động làm việc trong khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu.

II. SỞ CÔNG THƯƠNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC ĐIỆN
1	Thủ tục cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
2	Thủ tục cấp giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương
3	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương
4	Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương
5	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
6	Thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước; vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn khác và vốn PPP (thuộc nhóm B, C)
7	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn ngân sách nhà nước (thuộc nhóm B, C)
8	Thủ tục Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đối với dự án chỉ cần lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách; công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng sử dụng vốn khác của dự án chỉ cần lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (thuộc nhóm B, C)
9	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 110KV không phân biệt nguồn vốn và cấp điện áp 35kV sử dụng vốn ngân sách nhà nước

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
10	Thủ tục cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực
11	Thủ tục cấp lại Thẻ Kiểm tra viên điện lực (trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng)
II	LĨNH VỰC DẦU KHÍ
12	Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000 m ³
13	Thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000 m ³
III	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
15	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
16	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG (trường hợp bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng)
17	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
19	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG (trường hợp bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng)
21	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
22	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
23	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
24	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
25	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
26	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào phương tiện vận tải
27	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) vào phương tiện vận tải
28	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên nén (CNG) vào phương tiện vận tải
29	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào phương tiện vận tải
30	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào phương tiện vận tải
31	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào phương tiện vận tải
32	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) vào phương tiện vận tải
33	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) vào phương tiện vận tải
34	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) vào phương tiện vận tải
35	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên nén (CNG) vào phương tiện vận tải

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
36	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên nén (CNG) vào phương tiện vận tải
37	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí thiên nhiên nén (CNG) vào phương tiện vận tải
38	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
39	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)
40	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên nén (CNG)
41	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
42	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
43	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
44	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)
45	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)
46	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)
47	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên nén (CNG)
48	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên nén (CNG)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
49	Thủ tục cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí thiên nhiên nén (CNG)
50	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
51	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
52	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (trường hợp bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác)
53	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (trường hợp Giấy xác nhận hết hiệu lực)
54	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
55	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
56	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (trường hợp bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác)
57	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (trường hợp Giấy xác nhận hết hiệu lực)
58	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
59	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
60	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (trường hợp bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác)
61	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
62	Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
63	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
64	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (trường hợp Giấy phép hết thời hạn hiệu lực)
65	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (trường hợp Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát, hoặc bị cháy)
66	Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn rượu
67	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu
68	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán buôn rượu (trường hợp Giấy phép hết thời hạn hiệu lực)
69	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán buôn rượu (trường hợp Giấy phép bị mất hoặc bị hỏng)
IV	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG
70	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa
71	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
72	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
73	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
74	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
75	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
76	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá (trường hợp Giấy chứng nhận hết thời hạn hiệu lực)
77	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá (trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát, hoặc bị cháy)
78	Thủ tục cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
79	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
80	Thủ tục cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (trường hợp Giấy phép hết thời hạn hiệu lực)
81	Thủ tục cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (trường hợp Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát, hoặc bị cháy)
V	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM
82	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.
83	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh các sản phẩm thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
84	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng)
85	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh các sản phẩm thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
86	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực)
87	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh các sản phẩm thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (trường hợp cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực)
VI	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH
88	Thủ tục Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp
89	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động bán hàng đa cấp
90	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo
91	Thủ tục đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo qui định của pháp Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
VII	LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
92	Thủ tục xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
93	Thủ tục xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
94	Thủ tục đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn tỉnh
95	Thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
96	Thông báo thực hiện khuyến mại
97	Thủ tục đình chỉ việc thực hiện chương trình khuyến mại
98	Thủ tục chấp thuận đăng ký tổ chức trưng bày hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật tại hội chợ triển lãm thương mại (trong trường hợp tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam)
VIII	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
99	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa
100	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn
101	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí
102	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP
103	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
104	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
105	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP
106	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
107	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
108	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
109	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²
110	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại
111	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini
112	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
113	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
114	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động
115	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
116	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị tiêu hủy).
117	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (trường hợp thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của thương nhân nước ngoài từ một nước sang một nước khác; thay đổi hoạt động của thương nhân nước ngoài).

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
118	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Trường hợp thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện từ 1 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đến 1 tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác.
119	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
120	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
121	Thủ tục gia hạn và điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.
122	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện theo các trường hợp quy định tại điều 35 Nghị định 07/2016/NĐ-CP).
123	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện theo các trường hợp quy định tại điều 35 Nghị định 07/2016/NĐ-CP).
IX	LĨNH VỰC HÓA CHẤT
124	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
125	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
126	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
127	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
128	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
129	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
X	LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP
130	Thủ tục Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong các hoạt động thi công công trình
131	Thủ tục Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản quy mô công nghiệp
132	Thủ tục Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các hoạt động khai thác tận thu khoáng sản
133	Thủ tục cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
134	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
135	Thủ tục đăng ký hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
XI	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH THƯƠNG MẠI
136	Thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại
137	Thủ tục đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại
XII	LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU
138	Thủ tục đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới

III. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
1	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông
2	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông
3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
4	Giải thể trường trung học phổ thông
5	Thành lập trường trung cấp chuyên nghiệp
6	Cho phép trường trung cấp chuyên nghiệp hoạt động
7	Sáp nhập, chia tách trường trung cấp chuyên nghiệp
8	Giải thể trường trung cấp chuyên nghiệp
9	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên
10	Sáp nhập, giải thể Trung tâm giáo dục thường xuyên
11	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên
12	Thành lập trung tâm ngoại ngữ - tin học
13	Sáp nhập, chia tách trung tâm ngoại ngữ, tin học
14	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học
15	Cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
16	Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp huyện
17	Mở ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp đối với các cơ sở đào tạo trực thuộc tỉnh
18	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia
19	Công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia
20	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia
21	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia
22	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia
23	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông
24	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học
25	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên
26	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông chuyên
27	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học
28	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học
29	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên
30	Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt Nam
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn du học

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
32	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non
33	Hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn
34	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
35	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
36	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
37	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông
38	Đề nghị miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên
39	Xét cấp kinh phí hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh và sinh viên
40	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
41	Cho phép hoạt động trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
42	Tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
43	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài
II	LĨNH VỰC HỆ THỐNG VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ
44	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc
45	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
46	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ
III	LĨNH VỰC DẠY THÊM HỌC THÊM
47	Dạy thêm học thêm cấp THPT (hoặc có cấp cao nhất là THPT) ngoài nhà trường
48	Dạy thêm học thêm cấp THPT trong nhà trường

IV. SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (68 thủ tục)
	Mục 1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp (60 thủ tục)
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức
13	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước
14	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do thừa kế
15	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
16	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp
17	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác
18	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích
19	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác
20	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
21	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân
22	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
23	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết
24	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế
25	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo uỷ quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
26	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
27	Thông báo sử dụng, thay đổi, huỷ mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
28	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
29	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
30	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động
32	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
33	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
34	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
35	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)
37	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng
38	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)
39	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân
40	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc chia doanh nghiệp
41	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc chia doanh nghiệp
42	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp
43	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc tách doanh nghiệp
44	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
45	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp
46	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)
47	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)
48	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần
49	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
50	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
51	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn
52	Thông báo tạm ngừng kinh doanh
53	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo
54	Giải thể doanh nghiệp
55	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án
56	Châm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
57	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
58	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
59	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp
60	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp
	Mục 2. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội (08 thủ tục)
61	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
62	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
63	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
64	Thông báo tiếp nhận viện trợ, tài trợ
65	Thông báo thay đổi nội dung tiếp nhận viện trợ, tài trợ
66	Công khai hoạt động của doanh nghiệp xã hội
67	Cung cấp thông tin, bản sao Báo cáo đánh giá tác động xã hội và Văn bản tiếp nhận viện trợ, tài trợ
68	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội
II	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ (19 thủ tục)
69	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã
70	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
71	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
72	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia
73	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách
74	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất
75	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập
76	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)
77	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)
78	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
79	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
80	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (Đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
81	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
82	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
83	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã
84	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
85	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
86	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	hợp tác xã)
87	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã
III	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (28 thủ tục)
88	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
89	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
90	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
91	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
92	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
93	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
94	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
95	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)
96	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
97	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
98	Chuyển nhượng dự án đầu tư
99	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế
100	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài
101	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
102	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
103	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
104	Giãn tiến độ đầu tư
105	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư
106	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
107	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
108	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
109	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
110	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư
111	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư
112	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
113	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
114	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)
115	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài
IV	LĨNH VỰC ĐẤU THẦU (06 thủ tục)
116	Mục 1. Lựa chọn nhà đầu tư
117	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư
118	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư
119	Mục 2. Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP)
120	Thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án của Nhà đầu tư
121	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nhóm A, B, quan trọng quốc gia của nhà đầu tư
122	Mục 3. Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu
123	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu
124	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu
V	VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI VÀ VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI (13 thủ tục)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	Mục 1. Nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài
125	Tiếp nhận dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)
126	Tiếp nhận dự án đầu tư sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)
127	Tiếp nhận chương trình sử dụng nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN)
128	Tiếp nhận nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN) dưới hình thức phi dự án
	Mục 2. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài
129	Đề xuất và lựa chọn Đề xuất chương trình, dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
130	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản
131	Quyết định chủ trương đầu tư dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản
132	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản
133	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi
134	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư phi dự án

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
135	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng
136	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm
137	Xác nhận chuyên gia

V. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) công lập.
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập.
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho Văn phòng Đại diện, chi nhánh tại Việt Nam của tổ chức KH&CN công lập, ngoài công lập
4	Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Trường hợp thay đổi, bổ sung một trong các nội dung ghi trên Giấy chứng nhận.
5	Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, Văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. Trường hợp tổ chức khoa học và công nghệ thay đổi trụ sở chính (chuyển sang tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương khác nơi đã đăng ký hoạt động).
6	Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, Văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. Trường hợp mất Giấy chứng nhận hoặc Giấy chứng nhận bị rách nát.
7	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ KH&CN do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.
8	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
9	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
13	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
II	LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN
14	Thủ tục khai báo thiết bị X - quang chẩn đoán y tế
15	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang trong chẩn đoán y tế).
16	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang trong chẩn đoán y tế).
17	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang trong chẩn đoán y tế).
18	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế).
19	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X - quang chẩn đoán trong y tế).

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
20	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X - quang y tế).
III	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
21	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận
22	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.
23	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận.
24	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.
25	Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
26	Thủ tục xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.
27	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu.
28	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng.
29	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng
30	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyên hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	đường thủy nội địa

VI. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG
1	Thủ tục báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động của người sử dụng lao động
2	Thủ tục báo cáo tai nạn lao động của người sử dụng lao động
3	Thủ tục cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ tai nạn lao động đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài
4	Thủ tục gửi biên bản điều tra tai nạn lao động của đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở
5	Thủ tục khai báo tai nạn lao động
6	Thủ tục thẩm định chương trình huấn luyện chi tiết về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Cơ sở
7	Thủ tục khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động
8	Thủ tục thông báo về việc tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi vào làm việc
9	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa
10	Thủ tục thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm
11	Thủ tục thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý)
13	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A của tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý
14	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận hạng A của tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý
15	Thủ tục hỗ trợ huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động
16	Thủ tục hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
17	Thủ tục hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp
II	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
18	Thủ tục đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
19	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
20	Thủ tục giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
21	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
22	Thủ tục cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp
23	Thủ tục quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật
24	Thủ tục gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật
25	Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
26	Thủ tục tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
27	Thủ tục đưa đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp, giáo dục tại xã, phường, thị trấn ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em
28	Thủ tục dừng trợ cấp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
III	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
29	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi với thân nhân liệt sĩ
30	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác
31	Thủ tục giám định vết thương còn sót
32	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
33	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
34	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng
35	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
36	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
37	Thủ tục giải quyết trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975
38	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
39	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
40	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
IV	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI
41	Thủ tục cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
42	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
43	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
44	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
45	Thủ tục đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân
V	LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC
46	Thủ tục đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
47	Thủ tục đăng ký hợp đồng cá nhân
48	Thủ tục hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
VI	LĨNH VỰC VIỆC LÀM
49	Thủ tục cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
50	Thủ tục cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
51	Thủ tục thu hồi giấy phép lao động
52	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
53	Thủ tục báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
54	Thủ tục báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
55	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
56	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
57	Thủ tục gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
58	Thủ tục giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VII	CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG
59	Thủ tục thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động
60	Thủ tục báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động
61	Thủ tục báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động
VIII	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG
62	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia.
63	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp
64	Thủ tục gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp
IX	LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
65	Thủ tục thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập
66	Thủ tục thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục
67	Thủ tục thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục có từ 02 thành viên góp vốn trở lên
68	Thủ tục thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
69	Thủ tục thành lập phân hiệu trường trung cấp công lập
70	Thủ tục thành lập phân hiệu trường trung cấp tư thục

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
71	Thủ tục thành lập phân hiệu trường trung cấp tư thục có từ 02 thành viên góp vốn trở lên
72	Thủ tục thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của trường trung cấp)
73	Thủ tục thành lập phân hiệu trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp)
74	Thủ tục hành lập hội đồng trường trường trung cấp công lập
75	Thủ tục thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục
76	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập
77	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên trong hội đồng trường trung cấp công lập
78	Thủ tục chia tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập
79	Thủ tục chia tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục
80	Thủ tục chia tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
81	Thủ tục giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp vi phạm quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp
82	Thủ tục giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
83	Thủ tục đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp
84	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp đối với trường trung cấp công lập
85	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp đối với trường trung cấp tư thục
86	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp đối với trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài
87	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập
88	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục
89	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với doanh nghiệp
90	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
91	Thủ tục đăng ký hoạt động liên kết đào tạo của trường trung cấp, trung tâm GDNN với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài
92	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp điều chỉnh, bổ sung quy mô tuyển sinh, ngành, nghề đào tạo, trình độ đào tạo; chia, tách, sáp nhập hoặc có sự thay đổi giấy tờ có liên quan
93	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp chuyển trụ sở chính, thành lập hoặc chuyển trụ sở phân hiệu, mở thêm địa điểm đào tạo hoặc liên kết đào tạo ngoài trụ sở chính, phân hiệu
94	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	nghịệp
95	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp thôi tuyển sinh hoặc giảm quy mô tuyển sinh
96	Thủ tục xác nhận phôi chứng chỉ sơ cấp, bản sao chứng chỉ sơ cấp

VII. SỞ NGOẠI VỤ
(Không có thủ tục)

VIII. SỔ NỘI VỤ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HỘI, TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội
2	Thủ tục thành lập hội
3	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội
4	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
5	Thủ tục đổi tên hội
6	Thủ tục hội tự giải thể
7	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
8	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện
9	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
10	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
11	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
12	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ
13	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
14	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
15	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ
16	Thủ tục đổi tên quỹ
17	Thủ tục quỹ tự giải thể

IX. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
138	Thủ tục xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường
139	Thủ tục xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
140	Thủ tục thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
141	Thủ tục kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức
142	Thủ tục thẩm định và phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết
143	Thủ tục cấp lần đầu, cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (CTNH)
144	Thủ tục thẩm định và phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung
145	Thủ tục xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung
146	Thủ tục chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để
147	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu
II	LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN
148	Thủ tục cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
149	Thủ tục cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản trong trường hợp trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực chưa thăm dò khoáng sản.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
150	Thủ tục gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản.
151	Thủ tục trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản.
152	Thủ tục chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản.
153	Thủ tục cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.
154	Thủ tục gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản.
155	Thủ tục trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản.
156	Thủ tục chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.
157	Thủ tục cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.
158	Thủ tục gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.
159	Thủ tục trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.
160	Thủ tục phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.
161	Thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.
162	Thủ tục đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án đầu tư xây dựng công trình.
163	Thủ tục đăng ký khối lượng cát thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch.
164	Thủ tục cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
165	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản.
III	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
166	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
167	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
168	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
169	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
170	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2 m ³ /giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 Kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm.
171	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2 m ³ /giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 Kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm.
172	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động khác.
173	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm đối với hoạt động khác.
174	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ và vừa

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
175	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ và vừa
176	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
177	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành
178	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
179	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyên nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh
180	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi
181	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước
IV	LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
182	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
183	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
184	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
V	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
	Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo
185	Thủ tục giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất đối với tổ chức

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
186	Thủ tục giao đất cho cơ sở tôn giáo
187	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo
188	Thủ tục chuyển từ thuê đất trả tiền thuê hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần; chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất; chuyển từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với tổ chức
189	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án xây dựng khu dân cư; Khu sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ đa mục đích
190	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với đất đang sử dụng của tổ chức, cơ sở tôn giáo
191	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu theo kết quả hòa giải thành đối với tranh chấp đất đai; theo bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án hoặc quyết định giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã được thi hành
192	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với tài sản gắn liền với đất; đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp đối với tổ chức
193	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức trúng đấu giá do cơ quan nhà nước tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất
194	Thủ tục chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức
195	Thủ tục đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức
196	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
197	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất khi giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai đối với tổ chức
198	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất khi xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn đối với tổ chức
199	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chia tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức, chuyển đổi công ty
200	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên, địa chỉ); đăng ký biến động từ hộ gia đình, cá nhân sang doanh nghiệp tư nhân; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất
201	Thủ tục đăng ký thế chấp, thay đổi nội dung đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản hình thành trong tương lai đối với tổ chức
202	Thủ tục xóa đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản hình thành trong tương lai đối với tổ chức
203	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo
204	Thủ tục đăng ký thay đổi mục đích sử dụng đất đối với tổ chức
205	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo
206	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất Giấy chứng nhận hoặc mất Trang bổ sung Giấy chứng nhận đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
207	Thủ tục tách, hợp thửa theo nhu cầu của người sử dụng đất đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo
	Đối với hộ gia đình, cá nhân (kết quả được cấp GCN mới)
208	Thủ tục đăng ký biến động do thỏa thuận phân chia quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất
209	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài
210	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất do bị mất Giấy chứng nhận hoặc mất Trang bổ sung Giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
211	Thủ tục tách thửa, hợp thửa theo nhu cầu của người sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

X. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC XUẤT BẢN
1	Thủ tục Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
2	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động In
3	Thủ tục Đăng ký hoạt động cơ sở in
4	Thủ tục Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in
5	Thủ tục Cấp giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho tổ chức, cá nhân nước ngoài
6	Thủ tục Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh
7	Thủ tục Cấp phép xuất bản tài liệu không kinh doanh
8	Thủ tục Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với cơ sở in địa phương
9	Thủ tục Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
10	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động in
11	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
II	LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH – THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
12	Thủ tục Cấp phép sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
13	Thủ tục Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
14	Thủ tục Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
15	Thủ tục Đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
16	Thủ tục Sửa đổi bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
17	Thủ tục Cấp phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
III	LĨNH VỰC BÁO CHÍ
18	Thủ tục Cho phép hợp báo (trong nước)
19	Thủ tục Cho phép hợp báo (nước ngoài)
20	Thủ tục Cấp phép xuất bản bản tin (trong nước)
21	Thủ tục Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (trong nước)
22	Thủ tục Trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài
23	Thủ tục Cấp phép đăng tin, bài, phát biểu trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương (nước ngoài)
24	Thủ tục Cấp phép phát hành thông cáo báo chí (nước ngoài)
IV	LĨNH VỰC BƯU CHÍNH
25	Thủ tục cấp giấy phép bưu chính (trong phạm vi nội tỉnh)
26	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (trong phạm vi nội tỉnh)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
27	Thủ tục cấp lại giấy phép bur chính (trong phạm vi nội tỉnh) khi hết hạn
28	Thủ tục cấp lại giấy phép bur chính (trong phạm vi nội tỉnh) bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
29	Thủ tục cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bur chính
30	Thủ tục cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bur chính bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được

XI. SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN
1	Thủ tục cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương
2	Thủ tục cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
3	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương.
4	Thủ tục thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu
5	Thủ tục cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
6	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
7	Thủ tục chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu
II	LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH
8	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim cho các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương.
9	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim đối với phim do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
III	LĨNH VỰC MỸ THUẬT
10	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật
11	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ.
12	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài.
IV	LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU VĂN HÓA PHẨM KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH
13	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
14	Thủ tục giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương.
V	LĨNH VỰC NHẬP KHẨU VĂN HÓA PHẨM NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH
15	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu
16	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu
17	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu
VI	LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ
18	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức Lễ hội.
19	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh vũ trường.
VII	LĨNH VỰC QUẢNG CÁO

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
20	Thủ tục tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng rôn
21	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo
VIII	LĨNH VỰC THƯ VIỆN
22	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thư viện.
23	Thủ tục đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên.
IX	LĨNH VỰC QUẢN LÝ SỬ DỤNG VŨ KHÍ, SÚNG SẼN, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
24	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ
X	LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA
25	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện thành lập bảo tàng cấp tỉnh.
26	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập.
27	Thủ tục cấp giấy phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương.
28	Thủ tục cấp phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng tư nhân.
29	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.
30	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	gia.
31	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.
32	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.
33	Thủ tục thẩm định thiết kế tu bổ di tích cấp tỉnh.
34	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.
35	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.
36	Thủ tục cấp chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.
37	Thủ tục cấp lại chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.
XI	LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO CHO MỌI NGƯỜI
38	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.
39	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
40	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận.
41	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng.
42	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Billards & Snooker.
43	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
44	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động võ đạo giải trí.
45	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn.
46	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao.
47	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn Võ cổ truyền và Vovinam.
48	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt.
49	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Thể dục thẩm mỹ.
50	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và điều bay động cơ.
51	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quyền Anh.
52	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo.
53	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao.
54	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo.
55	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng.
56	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
57	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá.
58	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng bàn.
59	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông.
60	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin.
61	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
62	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Yoga.
XII	LĨNH VỰC KINH DOANH DU LỊCH
63	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị Tổng cục Du lịch cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam.
64	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị Tổng cục Du lịch cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch ra nước ngoài.
65	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị Tổng cục Du lịch cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam và khách du lịch ra nước ngoài.
66	Thủ tục xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao cho khách sạn.
67	Thủ tục thẩm định lại cơ sở lưu trú du lịch hạng 4 sao, 5 sao cho khách sạn.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
68	Thủ tục xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch.
69	Thủ tục thẩm định lại cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
70	Thủ tục xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác.
71	Thủ tục thẩm định lại, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác.
72	Thủ tục xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch hạng 3 sao cho khách sạn, làng du lịch.
73	Thủ tục thẩm định lại cơ sở lưu trú du lịch hạng 3 sao cho khách sạn, làng du lịch.
74	Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
75	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
76	<p>Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp.</p> <p>a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác;</p> <p>b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác;</p> <p>c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài.</p> <p>d) Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập</p>

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
77	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy.
78	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.
XIII	LĨNH VỰC HƯỚNG DẪN DU LỊCH
79	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch Quốc tế.
80	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.
81	Thủ tục đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch.
82	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch.
83	Thủ tục cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch
XIV	LĨNH VỰC VẬN CHUYỂN KHÁCH DU LỊCH
84	Thủ tục cấp giấy xác nhận xe ô tô đạt tiêu chuẩn vận chuyển khách du lịch.
XV	LĨNH VỰC KHU DU LỊCH, ĐIỂM DU LỊCH, TUYẾN DU LỊCH, ĐÔ THỊ DU LỊCH
85	Thủ tục cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch.
86	Thủ tục cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch.
87	Thủ tục cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
XVI	LĨNH VỰC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ
88	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam
89	Thủ tục cấp lại, đổi giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
90	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam
91	Thủ tục cấp lại, đổi giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

XII. SỞ XÂY DỰNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Lĩnh vực xây dựng
2	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng.
3	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng.
4	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình.
5	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư, kỹ sư, giám sát thi công trong hoạt động xây dựng.
6	Thủ tục cấp bổ sung chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư, kỹ sư, giám sát thi công trong hoạt động xây dựng.
7	Thủ tục cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (trường hợp cấp thẳng hạng 1 không qua hạng 2).
8	Thủ tục cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (trường hợp nâng từ hạng 2 lên hạng 1).
9	Thủ tục cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2.
10	Thủ tục cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng.
11	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản
12	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề Môi giới bất động sản.
13	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề Định giá bất động sản.
14	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề Định giá, Môi giới bất động sản.

XIII. SỞ Y TẾ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT.
2	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam.
3	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a và b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
4	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
5	Thủ tục cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề.
6	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình.
7	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
8	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
9	Thủ tục cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn.
10	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
11	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa.
12	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa.
13	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng.
14	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh.
15	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà.
16	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc.
17	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả.
18	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp.
19	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh.
20	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền.
21	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-Quang.
22	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm.
23	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá.
24	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
25	Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động đối với phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp.
26	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm.
27	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
28	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 48 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
29	Thủ tục điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.
30	Thủ tục thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
31	Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự.
32	Thủ tục cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn.
33	Thủ tục công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe.
34	Thủ tục đề nghị phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
35	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền.
36	Thủ tục cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT.
37	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT.
38	Thủ tục cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT.
39	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận là lương y.
40	Thủ tục cho phép tổ chức các đoàn khám, chữa bệnh nhân đạo.
41	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
42	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa.
43	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa.
44	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh.
45	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà.
46	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc.
47	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả.
48	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp.
49	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	Nhà hộ sinh.
50	Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền.
51	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh , phòng X-Quang.
52	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm.
53	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã.
54	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm.
55	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh.
56	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền.
57	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.
58	Thủ tục xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
59	Thủ tục thông báo đăng ký hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ.
60	Thủ tục thông báo đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage).
61	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
62	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.
63	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm.
64	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng.
II	LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM
65	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân là công dân Việt Nam đăng ký hành nghề dược.
66	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược do bị mất, hỏng.
67	Thủ tục điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược.
68	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.
69	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.
70	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.
71	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bán lẻ thuốc.
72	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bán lẻ thuốc.
73	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt phân phối thuốc.
74	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt phân phối thuốc.
75	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bảo

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	quản thuốc.
76	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản thuốc.
77	Thủ tục cấp Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.
78	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc.
79	Thủ tục điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận.
III	LĨNH VỰC MỸ PHẨM
80	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm.
81	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm do mất hoặc hỏng.
82	Thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm khi thay đổi về tên của cơ sở sản xuất hoặc thay đổi địa chỉ do điều chỉnh địa giới hành chính (địa điểm sản xuất không thay đổi).
83	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm.
IV	LĨNH VỰC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
84	Thủ tục cấp giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật.
85	Thủ tục cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bên thứ nhất).
86	Thủ tục cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba).
87	Thủ tục cấp lại giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.
88	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.
89	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.
90	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
91	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
92	Thủ tục cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.
93	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm.
V	LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG
94	Thủ tục công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
95	Thủ tục công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng.
96	Thủ tục xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng.
97	Thủ tục công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với các cơ sở điều trị lần đầu công bố đủ điều kiện.

XIV. THANH TRA TỈNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC KHIẾU NẠI, TỔ CÁO
1	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh
2	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh
3	Thủ tục Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh
II	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN
4	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh
III	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
5	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình

XV. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
A	ĐƯỜNG BỘ
I	LĨNH VỰC CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ
1	Thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
2	Thủ tục chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
3	Thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
4	Thủ tục gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
5	Thủ tục cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
6	Thủ tục cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
7	Thủ tục cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với quốc lộ, đường bộ địa phương đang khai thác
8	Thủ tục chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	giao đầu nối vào quốc lộ ủy thác, đường bộ địa phương.
9	Thủ tục gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ ủy thác, đường bộ địa phương
10	Thủ tục cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ ủy thác, đường bộ địa phương
11	Thủ tục đề nghị đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác
12	Thủ tục chấp thuận các hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội) trên đường tỉnh, đường đô thị trong địa bàn tỉnh hoặc trên nhiều hệ thống đường bộ (trừ quốc lộ hoặc trên nhiều hệ thống đường bộ trong đó có quốc lộ)
II	LĨNH VỰC THẨM ĐỊNH DỰ ÁN GIAO THÔNG
13	Thủ tục thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế cơ sở công trình giao thông
14	Thủ tục thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đối với dự án giao thông chỉ cần lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật
III	LĨNH VỰC CẤP PHÉP LƯU HÀNH ĐẶC BIỆT
15	Thủ tục cấp phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ
16	Thủ tục cấp phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng
IV	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, CẤP BIỂN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG CÓ THAM GIA GIAO THÔNG
17	Thủ tục đăng ký xe máy chuyên dùng lần đầu

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
18	Thủ tục đăng ký xe máy chuyên dùng có thời hạn
19	Thủ tục đổi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
20	Thủ tục cấp lại đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
21	Thủ tục cấp giấy đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng.
22	Thủ tục đăng ký sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố.
23	Thủ tục di chuyển đăng ký tại Sở Giao thông vận tải nơi xe máy chuyên dùng đã đăng ký (sang tên chủ sở hữu ở khác tỉnh, thành phố)
24	Thủ tục đăng ký sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng tại Sở Giao thông vận tải nơi chuyển đến
25	Thủ tục di chuyển đăng ký tại Sở Giao thông vận tải nơi xe máy chuyên dùng đã đăng ký (không thay đổi chủ sở hữu)
26	Thủ tục đăng ký lại xe máy chuyên dùng tại Sở Giao thông vận tải nơi chuyển đến (không thay đổi chủ sở hữu)
27	Thủ tục xóa sổ đăng ký xe máy chuyên dùng
28	Thủ tục xử lý xe máy chuyên dùng không có chứng từ nguồn gốc hoặc mất toàn bộ hồ sơ di chuyển
29	Thủ tục xử lý xe máy chuyên dùng mất một trong số Giấy tờ đã kê khai trong phiếu di chuyển của hồ sơ di chuyển.
V	LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
30	Thủ tục thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VI	LĨNH VỰC CẤP PHÉP ĐÀO TẠO, HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM SÁT HẠCH , SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
31	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
32	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
33	Thủ tục cấp Giấy phép xe tập lái
34	Thủ tục cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô
35	Thủ tục cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo hoặc lưu lượng đào tạo
36	Thủ tục cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan
37	Thủ tục cấp mới Giấy phép đào tạo lái xe các hạng A1, A2, A3 và A4
38	Thủ tục cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe các hạng A1, A2, A3 và A4
39	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3
40	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch loại 3 có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe
41	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận
42	Cấp mới Giấy phép lái xe
43	Cấp lại Giấy phép lái xe

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
44	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
45	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
46	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
47	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp
48	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam
49	Thủ tục cấp Giấy phép lái xe quốc tế (IDP)
VII	LĨNH VỰC VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ
50	Thủ tục công bố lần đầu đưa bến xe khách vào khai thác
51	Thủ tục công bố lại bến xe khách
52	Thủ tục công bố đưa bến xe hàng vào khai thác
53	Thủ tục thông báo các dịch vụ đại lý: bán vé, vận tải hàng hóa, thu gom, chuyển tải, kho hàng và cứu hộ vận tải đường bộ
54	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định
55	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định do thay đổi nội dung
56	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định bị hư hỏng
57	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định bị mất

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
58	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt
59	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt do thay đổi nội dung
60	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt hết hạn
61	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt bị hư hỏng
62	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách xe buýt bị mất
63	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe Taxi
64	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe Taxi do thay đổi nội dung
65	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe Taxi hết hạn
66	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách xe Taxi bị hư hỏng
67	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe Taxi bị mất)
68	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô
69	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô do thay đổi nội dung
70	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô hết hạn

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
71	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô bị hư hỏng
72	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô bị mất
73	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, vận tải khách du lịch bằng xe ô tô
74	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, vận tải khách du lịch do thay đổi nội dung
75	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, vận tải khách du lịch hết hạn
76	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, vận tải khách du lịch bị hư hỏng
77	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, vận tải khách du lịch bị mất
78	Thủ tục đăng ký khai thác tuyến cố định liên tỉnh
79	Thủ tục đăng ký khai thác tuyến cố định nội tỉnh
80	Thủ tục thông báo thay xe khai thác trên tuyến
81	Thủ tục thông báo ngừng khai thác tuyến
82	Thủ tục thông báo giảm số chuyến xe chạy trên tuyến
83	Thủ tục đăng ký màu sơn đặc trưng xe buýt
84	Thủ tục ngừng khai thác tuyến xe buýt
85	Thủ tục đăng ký biểu trưng (logo) xe taxi

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
86	Thủ tục cấp mới, cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch hết hiệu lực
87	Thủ tục cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch bị mất, bị hỏng
88	Thủ tục cấp phù hiệu vận tải
89	Thủ tục cấp phù hiệu xe nội bộ
90	Thủ tục cấp phù hiệu xe trung chuyển
VIII	LĨNH VỰC VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ QUỐC TẾ VIỆT NAM-CAMPUCHIA
91	Thủ tục cấp phép liên vận phương tiện phi thương mại Việt Nam - Campuchia
92	Thủ tục Gia hạn Giấy phép liên vận Campuchia - Việt Nam lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia
IX	LĨNH VỰC VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ QUỐC TẾ VIỆT NAM – LÀO
93	Thủ tục cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện thương mại
94	Thủ tục cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện phi thương mại và phương tiện thương mại phục vụ các công trình, dự án hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên lãnh thổ Lào
95	Thủ tục gia hạn Giấy phép liên vận Lào - Việt lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào
X	LĨNH VỰC VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ QUA LIÊN QUỐC GIA: VIỆT NAM – CAMPUCHIA - LÀO
96	Thủ tục cấp Giấy phép vận tải CLV cho xe vận tải hành khách cố định

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
97	Thủ tục cấp Giấy phép liên vận CLV cho phương tiện phi thương mại
98	Thủ tục Gia hạn Giấy phép liên vận CLV lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia.
99	Thủ tục đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế giữa Việt Nam – Lào – Campuchia.
B	ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
I	LĨNH VỰC CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG THỦY
100	Thủ tục công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương có dự án đầu tư xây dựng
101	Thủ tục công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương không có dự án đầu tư xây dựng
102	Thủ tục công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương
103	Thủ tục cho ý kiến dự án công trình xây dựng cầu vĩnh cửu, cầu tạm
104	Thủ tục cho ý kiến dự án xây dựng công trình cầu quay, cầu cát, cầu nâng hạ, cầu phao, âu tàu, đập, thủy điện, thủy lợi, công trình thủy điện, thủy lợi kết hợp giao thông
105	Thủ tục cho ý kiến xây dựng công trình đường ống, đường dây vượt qua luồng trên không trên luồng, tuyến đường thủy nội địa địa phương
106	Thủ tục cho ý kiến xây dựng công trình cảng cá; cảng làm nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; công trình phong điện, nhiệt điện; cảng, bến thủy nội địa, bến phà; kè trên luồng, tuyến đường thủy nội địa địa phương

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
107	Thủ tục cho ý kiến xây dựng công trình cảng cá; cảng làm nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; công trình phong điện, nhiệt điện; cảng, bến thủy nội địa, bến phà; kè trên luồng, tuyến đường thủy nội địa địa phương
108	Thủ tục cho ý kiến xây dựng công trình khai thác tài nguyên, nạo vét trên luồng, tuyến đường thủy nội địa địa phương
109	Thủ tục cho ý kiến đối với khu vực nuôi trồng thủy sản, hải sản, vùng nước hoạt động dạy nghề, vùng nước neo đậu phương tiện, nhà hàng, khu vui chơi giải trí, khu vực thể thao trên luồng, tuyến đường thủy nội địa địa phương
110	Thủ tục chấp thuận phương án, điều chỉnh phương án đảm bảo an toàn giao thông thi công công trình trên đường thủy nội địa
111	Thủ tục công bố hạn chế giao thông thi công công trình trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương
112	Thủ tục công bố hạn chế giao thông đảm bảo an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương
113	Thủ tục công bố hạn chế giao thông tổ chức hoạt động thể thao, lễ hội, diễn tập trên đường thủy nội địa địa phương
II	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
114	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
115	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (khai thác trước ngày 01/01/2005)
116	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (đóng mới trong nước sau ngày 01/01/2005)
117	Thủ tục đăng ký lại phương tiện chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
118	Thủ tục đăng ký lại phương tiện do thay đổi tính năng kỹ thuật
119	Thủ tục đăng ký lại phương tiện do thay đổi tên
120	Thủ tục đăng ký lại phương tiện chuyển quyền sở hữu nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
121	Thủ tục đăng ký lại phương tiện chuyển quyền sở hữu, thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
122	Thủ tục đăng ký lại phương tiện do chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
123	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị mất, hỏng
124	Thủ tục xóa đăng ký phương tiện
III	LĨNH VỰC THI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN, CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN THUYỀN VIÊN, NGƯỜI LÁI PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
125	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải
126	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải
127	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa loại 4

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
128	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa loại 4 bị mất, bị hỏng hoặc thay đổi địa chỉ
IV	LĨNH VỰC CÔNG BỐ CẢNG THỦY NỘI ĐỊA
129	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
130	Thủ tục chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
131	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị công bố hoạt động cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
132	Thủ tục công bố hoạt động cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
133	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
134	Thủ tục công bố hoạt động cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
135	Thủ tục công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
136	Thủ tục công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài do mở rộng hoặc nâng cấp năng lực thông qua
V	CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA
137	Thủ tục chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa
138	Thủ tục cấp mới, cấp lại phép hoạt động bến thủy nội địa mở rộng, nâng cấp nâng cao năng lực thông qua

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
139	Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa
VI	LĨNH VỰC CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG
140	Thủ tục chấp thuận chủ trương xây dựng bến khách ngang sông
141	Thủ tục cấp mới, cấp lại phép hoạt động bến khách ngang sông mở rộng, nâng cấp nâng cao năng lực thông qua
142	Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông
VII	LĨNH VỰC VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
143	Thủ tục chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định trên tuyến đường thủy nội địa
144	Thủ tục chấp thuận vận tải hành khách ngang sông
145	Thủ tục phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên tuyến đường thủy nội địa
146	Thủ tục cấp phép hoạt động vận tải thủy qua biên giới Việt Nam-Campuchia
147	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện thủy nội địa vận chuyển khách du lịch
148	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện thủy nội địa vận chuyển khách du lịch bị mất, bị hỏng
149	Thủ tục phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới dùng để chở hành khách và xe ô tô.

XVI. SỔ TÀI CHÍNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực quản lý công sản
1	Thủ tục xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
2	Thủ tục điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Thủ tục bán tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Thủ tục thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh
5	Thủ tục báo cáo kê khai TSNN tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao, quản lý sử dụng TSNN
6	Thủ tục xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước khi dự án kết thúc đối với các dự án địa phương quản lý thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7	Thủ tục xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp của người sử dụng đất.
II	Lĩnh vực Tài chính Doanh nghiệp
8	Thủ tục chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần
9	Thủ tục thẩm định mua bán tài sản vượt quá thẩm quyền của doanh nghiệp
10	Thủ tục thẩm định thanh toán khối lượng dịch vụ công ích
11	Thủ tục thẩm tra chi phí dịch vụ, sản phẩm công ích

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
12	Thủ tục đánh giá, xếp loại công ty nhà nước
III	Lĩnh vực quản lý ngân sách
13	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước
14	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách
15	Đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (<i>Dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách</i>)
16	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho dự án đầu tư giai đoạn chuẩn bị đầu tư
17	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư giai đoạn thực hiện dự án
18	Đăng ký chuyển giai đoạn dự án đầu tư
19	Đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (<i>Dùng cho dự án đầu tư</i>).
IV	Lĩnh vực thanh toán, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
20	Thủ tục thanh toán hỗ trợ ngân sách nhà nước về tiền thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình, cá nhân
21	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực
22	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
23	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
24	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
25	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ chi phí vận chuyển
V	Lĩnh vực hành chính về cơ chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị
26	Thủ tục xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
VI	Lĩnh vực Giá
27	Thủ tục hiệp thương giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính
28	Thủ tục đăng ký giá (<i>thực hiện trong thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp bình ổn giá</i>)
29	Thủ tục thẩm định phương án giá thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh

XVII. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP
1	Thủ tục giao rừng đối với tổ chức
2	Thủ tục cho thuê rừng đối với tổ chức
3	Thủ tục thu hồi rừng của tổ chức được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay chuyển đi nơi khác, đề nghị giảm diện tích rừng hoặc không có nhu cầu sử dụng rừng; chủ rừng tự nguyện trả lại rừng thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh (<i>chủ rừng là tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài</i>)
4	Thủ tục thu hồi rừng của tổ chức được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay giải thể, phá sản
5	Thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng giữa 3 loại rừng đối với những khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác lập
6	Thủ tục cải tạo rừng (đối với chủ rừng: không phải hộ gia đình, cá nhân, không phải vườn quốc gia, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý)
7	Thủ tục công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp
8	Thủ tục cấp chứng nhận nguồn gốc lô cây con
9	Thủ tục cấp chứng nhận nguồn gốc lô giống

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
10	Thủ tục chặt nuôi dưỡng đối với khu rừng đặc dụng do tỉnh quản lý
11	Khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ
12	Thủ tục khai thác và tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm và loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ
13	Khai thác, tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật đối với rừng phòng hộ
14	Khai thác, tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật đối với rừng đặc dụng
15	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác
16	Chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh
17	Thủ tục đăng ký quảng cáo giống cây trồng Lâm nghiệp
II	LĨNH VỰC KIỂM LÂM
18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận trại nuôi Gấu
19	Thủ tục cấp giấy chứng nhận trại nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại
20	Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển Gấu
21	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam và Phụ lục II, III của CITES

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
22	Thủ tục giao nộp gấu cho nhà nước
23	Thủ tục về chuyển khoán rừng phòng hộ.
III	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
24	Thủ tục tiếp nhận bản công bố hợp quy thuộc bảo vệ thực vật; phân bón (đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy)
25	Thủ tục tiếp nhận bản công bố hợp quy thuộc bảo vệ thực vật; phân bón (đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh)
26	Thủ tục tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng (đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy)
27	Thủ tục tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng (đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh)
28	Thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận giống, sản phẩm cây trồng (đối với tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)
29	Thủ tục chỉ định lại tổ chức chứng nhận giống, sản phẩm cây trồng (đối với tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)
30	Thủ tục mở rộng phạm vi chỉ định tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng (đối với tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)
31	Thủ tục miễn giám sát đối với tổ chức chứng nhận được chỉ định có chứng chỉ công nhận (đối với tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)
32	Thủ tục công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
33	Thủ tục công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
34	Thủ tục cấp lại công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
35	Thủ tục chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm trồng trọt được sản xuất phù hợp quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) đối với tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh
36	Thủ tục đăng ký quảng cáo giống cây trồng
37	Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật
38	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)
39	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
40	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
41	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản (sản xuất, sơ chế rau, quả, chè)
42	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản (sản xuất, sơ chế rau, quả, chè) đối với trường hợp giấy chứng nhận sắp hết hạn
43	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản (sản xuất, sơ chế rau, quả, chè) đối với trường hợp giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên giấy chứng nhận an toàn thực phẩm

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
44	Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật)
45	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón
46	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón
47	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón
48	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón
49	Thủ tục xác nhận nội dung quảng cáo và đăng ký hội thảo phân bón
IV	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y
50	Đăng ký công bố hợp quy cơ sở ấp trứng gia cầm, thức ăn chăn nuôi (đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy)
51	Đăng ký công bố hợp quy cơ sở ấp nở trứng gia cầm, thức ăn chăn nuôi, (đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh)
52	Đăng ký quảng cáo giống vật nuôi
53	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y
54	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu (đối với giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, môi trường pha chế, bảo quản tinh, phôi động vật, vật tư, hóa chất chuyên dùng trong chăn nuôi)
55	Cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu (đối với giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, môi trường pha chế, bảo quản tinh, phôi động vật, vật tư, hóa chất chuyên dùng trong chăn nuôi)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
56	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y
57	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)
58	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)
59	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
60	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký)
61	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
62	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản
63	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại
64	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
65	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản
66	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)
67	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận
68	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
69	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận
70	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh
71	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh
72	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm
73	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thức ăn chăn nuôi (thức ăn chăn nuôi dùng cho vật nuôi là gia súc, gia cầm)
74	Cấp chứng chỉ hành nghề (kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi)
75	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề (kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi)
76	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.
77	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đối với trường hợp Giấy chứng nhận sắp hết hạn
78	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đối với trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
79	Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (lĩnh vực chăn nuôi và thú y)
V	LĨNH VỰC THỦY SẢN
80	Kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu (trừ giống thủy sản bố mẹ chủ lực)
81	Cấp mã số nhận diện ao nuôi cá Tra thương phẩm
82	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận mã số nhận diện ao nuôi cá tra thương phẩm
83	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện An toàn Thực phẩm
84	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện An toàn Thực phẩm
85	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
86	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn (đối với tàu cá nhập khẩu)
87	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời (đối với tàu nhập khẩu)
88	Nhập khẩu tàu cá đóng mới
89	Nhập khẩu tàu cá đã qua sử dụng
90	Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác
91	Chứng nhận thủy sản khai thác
92	Chứng nhận lại thủy sản khai thác
93	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
94	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới
95	Cấp giấy chứng nhận tàu cá đối với tàu cá chuyển nhượng quyền sở hữu
96	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đối với tàu cá cải hoán
97	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá
98	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá
99	Cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá
100	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá
101	Cấp giấy phép khai thác thủy sản
102	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản
103	Cấp đổi và cấp lại giấy phép khai thác thủy sản
104	Cấp giấy chứng nhận lưu giữ thủy sinh vật ngoại lai
105	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam, không quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES (các loài thủy sinh kể cảẾch, Nhái và Ba ba)
VI	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN
106	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản
107	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đối với trường hợp Giấy chứng nhận sắp hết hạn
108	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đối với trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP
109	Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
110	Thủ tục tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm cá tra phi lê đông lạnh làm thực phẩm
VII	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
111	Thủ tục giải quyết chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình di chuyển khỏi vùng thiên tai
112	Thủ tục Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn
113	Thủ tục Phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (áp dụng cho phê duyệt lần đầu và điều chỉnh, bổ sung, kéo dài thời gian thực hiện Dự án hoặc phương án cánh đồng lớn)
114	Thủ tục đăng ký xét công nhận nghề truyền thống
115	Thủ tục đăng ký xét công nhận làng nghề
116	Thủ tục đăng ký xét công nhận làng nghề truyền thống

XVIII. SỞ TƯ PHÁP

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
1	Thủ tục bổ nhiệm công chứng viên
2	Thủ tục bổ nhiệm lại công chứng viên
3	Thủ tục miễn nhiệm công chứng viên
4	Thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng
5	Thủ tục chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
6	Thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng lại
7	Thủ tục từ chối hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng
8	Thủ tục thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi
9	Thủ tục thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể
10	Thủ tục đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên
11	Thủ tục cấp lại Thẻ công chứng viên
12	Thủ tục thành lập Văn phòng công chứng
13	Thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng
14	Thủ tục hợp nhất Văn phòng công chứng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
15	Thủ tục đăng ký hoạt động đối với Văn phòng công chứng hợp nhất
16	Thủ tục sáp nhập Văn phòng công chứng
17	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
18	Thủ tục chuyển nhượng Văn phòng công chứng
19	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng
20	Thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
21	Thủ tục thành lập Hội công chứng
II	LĨNH VỰC LUẬT SƯ
22	Thủ tục hợp nhất công ty luật
23	Thủ tục sáp nhập công ty luật
24	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn (sau đây gọi tắt là công ty luật)
25	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng luật sư
26	Thủ tục đăng ký hành nghề của luật sư với tư cách cá nhân
27	Thủ tục cấp lại giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư khi thay đổi nội dung đăng ký hoạt động
28	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
29	Thủ tục thành lập văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư
30	Thủ tục chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh
31	Thủ tục chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật
32	Thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh.
33	Thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên
34	Thủ tục thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư theo quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều 47 Luật Luật sư
35	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
36	Thủ tục cấp lại giấy đăng ký hoạt động do thay đổi nội dung giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài
37	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nước ngoài chuyển đổi thành công ty luật Việt Nam
III	LĨNH VỰC TƯ VẤN PHÁP LUẬT
38	Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật.
39	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh
40	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản
41	Thủ tục cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
IV	LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI
42	Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài thương mại
43	Thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh Trung tâm trọng tài
44	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.
45	Thủ tục thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài
46	Thủ tục thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
47	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
V	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP VÀ BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
48	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp
49	Thủ tục Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp
50	Thủ tục đăng ký danh sách đấu giá viên
VI	LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN
51	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
52	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
53	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
54	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh, chủ doanh nghiệp tư nhân quản lý, thanh lý tài sản
55	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
56	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên
57	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
VII	LĨNH VỰC QUỐC TỊCH
58	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước
IX	LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP
59	Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam
60	Cấp phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
61	Cấp phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
VIII	LĨNH VỰC HỘ TỊCH
62	Cấp bản sao trích lục hộ tịch

MỤC B. CÁC CƠ QUAN NGÀNH DỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

I. BẢO HIỂM XÃ HỘI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC THU BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP
1	Đơn vị tham gia lần đầu, đơn vị di chuyển từ địa bàn tỉnh, thành phố khác đến
2	Điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hằng tháng
3	Truy thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp
4	Người lao động có thời hạn ở nước ngoài tự đăng ký đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc
5	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện
6	Tham gia bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế
7	Hoàn trả tiền đã đóng đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, người tham gia bảo hiểm y tế được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng
II	LĨNH VỰC CẤP SỔ, THẺ
8	Cấp và ghi xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội trên sổ bảo hiểm xã hội cho người tham gia được cộng nối thời gian nhưng không phải đóng bảo hiểm xã hội; điều chỉnh làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại nguy hiểm trước năm 1995
9	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
III	LĨNH VỰC CHI TRẢ CÁC CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP
10	Truy lĩnh lương hưu, hưởng tiếp trợ cấp bảo hiểm xã hội trong các trường hợp: Hết hạn hưởng, không còn tên trên Danh sách chi trả tháng này nhưng còn số tiền của các tháng trước chưa nhận; người hưởng hoặc người lĩnh thay 6 tháng liên tục không nhận tiền, cơ quan bảo hiểm xã hội đã tạm dừng in danh sách chi trả; truy lĩnh chế độ bảo hiểm xã hội một lần của những năm trước.
11	Người hưởng lĩnh chế độ bảo hiểm xã hội hằng tháng bằng tiền mặt chuyển sang lĩnh bằng tài khoản cá nhân và ngược lại, hoặc thay đổi tài khoản cá nhân, hoặc thay đổi nơi nhận trong địa bàn tỉnh.
12	Truy lĩnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc trợ cấp một lần của người hưởng đã chết nhưng còn những tháng chưa nhận
IV	LĨNH VỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI
13	Giải quyết hưởng chế độ ốm đau
14	Giải quyết hưởng chế độ thai sản
15	Giải quyết hưởng trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
16	Giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần
17	Giải quyết hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu
18	Giải quyết hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp do thương tật, bệnh tật tái phát
19	Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động đã bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nay tiếp tục bị tai

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp
20	Giải quyết hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã
21	Giải quyết hưởng trợ cấp một lần đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng ra nước ngoài để định cư
22	Giải quyết hưởng chế độ tử tuất
23	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích
24	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác
25	Giải quyết điều chỉnh thông tin về nhân thân đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; điều chỉnh, hủy quyết định, chấm dứt hưởng bảo hiểm xã hội
26	Giải quyết hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, Quyết định số 613/QĐ-TTg
27	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg
V	LĨNH VỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM Y TẾ
28	Thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế
29	Thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế với cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
30	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

II. HỎI QUAN

(Không có thủ tục)

III. CỤC THUẾ

1. Cấp Tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC THUẾ
1	Khai thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công thuộc diện khai thuế TNCN trực tiếp với cơ quan thuế.
2	Xác nhận số thuế đã nộp tại Việt Nam đối với đối tượng cư trú của nước ngoài
3	Đăng ký hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế đối với Đại lý thuế
4	Thông báo danh sách nhân viên đại lý thuế thay đổi

2. Cấp huyện

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC THUẾ
1	Đăng ký thuế lần đầu đối với người nộp thuế là hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh.
2	Đăng ký thuế lần đầu đối với người nộp thuế là hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh đăng ký thông qua hồ sơ khai thuế, chưa có mã số thuế.

IV. CÔNG AN TỈNH AN GIANG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh
1	Cấp lại hộ chiếu phổ thông
2	Sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông
3	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông
II	Lĩnh vực quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện
5	Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện
6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện
III	Lĩnh vực phòng cháy chữa cháy
7	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
8	Đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
9	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
10	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
11	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy
12	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
13	Đổi giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy
14	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy
15	Cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ
16	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở
17	Thông báo cam kết về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và đối với cơ sở thuộc Phụ lục III – ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày ngày 31/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy
IV	Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo
18	Giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân
19	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân

V. KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH AN GIANG
(Không có thủ tục)

VI. NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH AN GIANG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TIỀN TỆ
1	Thủ tục đề nghị cấp mới và thu hồi mã khóa truy cập, mã chữ ký điện tử tham gia nghiệp vụ chiết khấu tại NHNN
2	Thủ tục đề nghị chiết khấu giấy tờ có giá theo phương thức trực tiếp
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG NGOẠI HỐI
3	Thủ tục Cấp Giấy phép thu, chi ngoại tệ và các hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài
4	Thủ tục đăng ký thay đổi khoản thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế/tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài... Thủ tục đăng ký thay đổi khoản thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế/tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài... Thủ tục đăng ký thay đổi khoản thu hồi nợ bảo lãnh cho người không cư trú của tổ chức kinh tế/tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
5	Thủ tục cấp lại Giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài
6	Thủ tục gia hạn Giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài
7	Thủ tục chuyển đổi Giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
8	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thu chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác của doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài
9	Thủ tục đăng ký khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh
10	Thủ tục đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh
11	Thủ tục cấp giấy phép thu ngoại tệ tiền mặt từ xuất khẩu sang Campuchia
12	Thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép
13	Thủ tục cấp Giấy phép mang vàng khi xuất cảnh định cư ở nước ngoài
14	Thủ tục chấp thuận đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ của tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế
15	Thủ tục chấp thuận thay đổi, bổ sung đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ của tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế
16	Thủ tục chấp thuận gia hạn đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ của tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế
17	Thủ tục cấp giấy phép mang tiền của nước có chung biên giới và đồng Việt Nam bằng tiền mặt ra nước ngoài
18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi ngoại tệ
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi đại lý đổi ngoại tệ
20	Thủ tục cho phép mang tiền của nước có chung biên giới vào các tỉnh nội địa

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
21	Thủ tục cấp giấy phép thu Nhân dân tệ tiền mặt
22	Thủ tục chấp thuận trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế
23	Thủ tục chấp thuận thay đổi, bổ sung trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế
24	Thủ tục chấp thuận gia hạn trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế
25	Thủ tục chuyển đổi sang văn bản chấp thuận trực tiếp nhận và chi, trả ngoại tệ
26	Thủ tục chuyển đổi sang văn bản chấp thuận đăng ký đại lý chi, trả ngoại tệ
27	Thủ tục đăng ký tài khoản vốn đầu tư trực tiếp và tiến độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài đối với nhà đầu tư không phải là tổ chức tín dụng
28	Thủ tục đăng ký thay đổi tài khoản vốn đầu tư trực tiếp, tiến độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài đối với nhà đầu tư không phải là tổ chức tín dụng
29	Thủ tục cấp giấy phép mở và sử dụng tài khoản ở ngân hàng tại Lào
30	Thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ
31	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ
32	Thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ
33	Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ
34	Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái xuất

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	sản phẩm đối với doanh nghiệp có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài
35	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái sản xuất sản phẩm đối với doanh nghiệp có hợp đồng gia công vàng trang sức, mỹ nghệ với nước ngoài
36	Thủ tục cho phép thực hiện có thời hạn hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế của Ngân hàng Chính sách Xã hội
37	Thủ tục cho phép tiếp tục thực hiện các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế đã được thực hiện có thời hạn của Ngân hàng Chính sách Xã hội
38	Thủ tục cho phép thực hiện có thời hạn hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế của Ngân hàng Phát triển Việt Nam
39	Thủ tục cho phép tiếp tục thực hiện các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và quốc tế đã được thực hiện có thời hạn của Ngân hàng Phát triển Việt Nam
III	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN
40	Thủ tục mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước
IV	LĨNH VỰC CẤP PHÉP VÀ THÀNH LẬP HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG
41	Thủ tục tự nguyện chấm dứt hoạt động phòng giao dịch bưu điện
42	Thủ tục Chấp thuận thực hiện nghiệp vụ cho thuê vận hành của các công ty cho thuê tài chính cổ phần
43	Thủ tục Thay đổi tỷ lệ cổ phần của các cổ đông lớn của Công ty cho thuê tài chính cổ phần
44	Thủ tục Thông báo điều kiện khai trương hoạt động của ngân hàng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
45	Thủ tục chấp thuận sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép đối với Ngân hàng thương mại cổ phần (không bao gồm Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ).
46	Thủ tục chấp thuận nhân sự dự kiến bổ nhiệm Tổng giám đốc của Ngân hàng thương mại cổ phần
47	Thủ tục chuẩn y danh sách ứng cử viên làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát ngân hàng thương mại cổ phần
48	Thủ tục chấp thuận việc tăng vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần
49	Thủ tục chấp thuận việc mua lại cổ phần làm giảm vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần
50	Thủ tục chấp thuận việc chuyển nhượng cổ phần của ngân hàng thương mại cổ phần
51	Thủ tục chấp thuận thành lập Công ty quản lý nợ và khai thác tài sản trực thuộc ngân hàng thương mại cổ phần
52	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần
53	Thủ tục Chấp thuận đủ điều kiện khai trương hoạt động chi nhánh, phòng giao dịch ở trong nước của ngân hàng thương mại
54	Thủ tục Chấp thuận thay đổi tên chi nhánh trong nước của ngân hàng thương mại
55	Thủ tục báo cáo về việc đổi tên phòng giao dịch của Ngân hàng thương mại
56	Thủ tục Chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh ở trong nước, phòng giao dịch của ngân hàng thương mại

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
57	Thủ tục Chấp thuận thay đổi chi nhánh quản lý phòng giao dịch của ngân hàng thương mại
58	Thủ tục Chấp thuận cho ngân hàng thương mại tự nguyện chấm dứt hoạt động phòng giao dịch
59	Thủ tục chấp thuận việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại trên cùng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
60	Thủ tục thay đổi tên, nội dung, phạm vi, thời gian hoạt động và Điều lệ của Công ty tài chính cổ phần
61	Thủ tục thay đổi mức vốn điều lệ của công ty tài chính cổ phần
62	Thủ tục thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty tài chính cổ phần
63	Thủ tục chuyển nhượng cổ phần có ghi tên vượt quá tỷ lệ quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Công ty tài chính cổ phần
64	Thủ tục thay đổi tỷ lệ cổ phần của các cổ đông lớn của Công ty tài chính cổ phần
65	Thủ tục thay đổi tên của Công ty cho thuê tài chính cổ phần
66	Thủ tục thay đổi mức vốn điều lệ của Công ty cho thuê tài chính cổ phần
67	Thủ tục thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty cho thuê tài chính cổ phần
68	Thủ tục thay đổi nội dung, phạm vi và thời gian hoạt động của Công ty cho thuê tài chính cổ phần
69	Thủ tục chuyển nhượng cổ phần có ghi tên kể từ lần chuyển nhượng đầu tiên vượt quá 20% vốn điều lệ của công ty cho thuê tài chính cổ phần
70	Thủ tục đăng ký mở Phòng giao dịch của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
71	Thủ tục thay đổi tên chi nhánh của tổ chức tài chính quy mô nhỏ
72	Thủ tục thay đổi địa điểm đặt chi nhánh của tổ chức tài chính quy mô nhỏ cùng địa bàn tỉnh, thành phố
73	Thủ tục mở chi nhánh của tổ chức tài chính quy mô nhỏ
74	Thủ tục mở, thay đổi tên và/hoặc địa điểm, chấm dứt hoạt động phòng giao dịch của tổ chức tài chính quy mô nhỏ cùng địa bàn tỉnh, thành phố
75	Thủ tục thông báo điều kiện khai trương hoạt động của ngân hàng hợp tác xã
V	LĨNH VỰC CẤP PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN
76	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập quỹ tín dụng nhân dân
77	Thủ tục cấp bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ tín dụng nhân dân từ sổ gốc trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị cháy hoặc hư hỏng
78	Thủ tục chấp thuận mở phòng giao dịch, Quỹ tiết kiệm của Ngân hàng hợp tác xã
79	Thủ tục chấp thuận mở phòng giao dịch, Quỹ tiết kiệm của Quỹ tín dụng nhân dân
80	Thủ tục chấp thuận chấm dứt hoạt động phòng giao dịch, Quỹ tiết kiệm của Ngân hàng hợp tác xã
81	Thủ tục chấp thuận chấm dứt hoạt động phòng giao dịch, Quỹ tiết kiệm của Quỹ tín dụng nhân dân
82	Thủ tục chấp thuận thay đổi Trưởng ban kiểm soát và các thành viên trong ban kiểm soát của Quỹ tín dụng nhân dân

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
83	Thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp chia Quỹ tín dụng nhân dân
84	Thủ tục tách Quỹ tín dụng nhân dân
85	Thủ tục thu hồi giấy phép trong trường hợp hợp nhất Quỹ tín dụng nhân dân
86	Thủ tục chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Quỹ tín dụng nhân dân
87	Thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp Quỹ tín dụng nhân dân bị phá sản
88	Thủ tục chấp thuận tăng, giảm vốn điều lệ vượt mức quy định của quỹ tín dụng nhân dân
89	Thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp sáp nhập Quỹ tín dụng nhân dân
90	Thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp Quỹ tín dụng nhân dân giải thể tự nguyện theo Nghị quyết của Đại hội thành viên
91	Thủ tục chấp thuận thay đổi tên của Quỹ tín dụng nhân dân
92	Thủ tục hợp nhất Quỹ tín dụng nhân dân
93	Thủ tục chia Quỹ tín dụng nhân dân
94	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân
95	Thủ tục chấp thuận thay đổi phạm vi hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân
96	Thủ tục chấp thuận thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
97	Thủ tục sáp nhập Quỹ tín dụng nhân dân
98	Thủ tục chấp thuận thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị của Quỹ tín dụng nhân dân
99	Thủ tục chấp thuận thay đổi Giám đốc của Quỹ tín dụng nhân dân
VI	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN
100	Thủ tục tham gia thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng
VII	TÍN DỤNG CÁC NGÀNH KINH TẾ
101	Thủ tục đề nghị xóa nợ đối với tổ chức đầu mối thực hiện liên kết theo chuỗi giá trị, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng
102	Thủ tục đề nghị khoan nợ đối với tổ chức đầu mối thực hiện liên kết theo chuỗi giá trị, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng;
103	Thủ tục đề nghị khoan nợ đối với tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên phạm vi rộng;

MỤC C. UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC
1	Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
3	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
4	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
5	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
6	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
7	Thủ tục thẩm định, xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng xăng dầu phù hợp quy hoạch
II	LĨNH VỰC KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG
8	Thủ tục thẩm định, xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng kinh doanh LPG chai phù hợp quy hoạch
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
11	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
12	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
III	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG
13	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
14	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
15	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
IV	LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ
16	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh karaoke
V	LĨNH VỰC THƯ VIỆN
17	Thủ tục đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản
VI	LĨNH VỰC GIA ĐÌNH
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
19	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
20	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
21	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
22	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
23	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
VII	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG
24	Thủ tục "Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh
VIII	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
25	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ.
IX	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
27	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.
28	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.
29	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
30	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
31	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
32	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
33	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
34	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
X	LĨNH VỰC BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM
35	Thủ tục Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
36	Thủ tục Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
XI	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
37	Thủ tục cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học cơ sở
38	Thủ tục công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT) đối với đơn vị cấp cơ sở
39	Thủ tục công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu
40	Thủ tục công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
41	Thủ tục cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ
42	Thủ tục cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ tư thục
43	Thủ tục cho phép hoạt động giáo dục trường tiểu học
44	Thủ tục cho phép hoạt động giáo dục trường trung học cơ sở
45	Thủ tục cho phép nhà trường, nhà trẻ dân lập hoạt động giáo dục

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
46	Thủ tục cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ dân lập
47	Thủ tục cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ tư thục
48	Thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập
49	Thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập
50	Thủ tục Chuyển trường đối với học sinh tiểu học
51	Thủ tục chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở
52	Thủ tục giải thể hoạt động nhà trường, nhà trẻ
53	Thủ tục Giải thể nhà trường, nhà trẻ dân lập
54	Thủ tục giải thể nhà trường, nhà trẻ tư thục
55	Thủ tục giải thể Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn - UBND cấp huyện
56	Thủ tục giải thể trường tiểu học
57	Thủ tục giải thể trường trung học cơ sở
58	Thủ tục Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã
59	Thủ tục sáp nhập, chia tách trường tiểu học
60	Thủ tục sáp nhập, chia tách trường trung học cơ sở
61	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
62	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ dân lập
63	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ tư thục
64	Thủ tục thành lập cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
65	Thủ tục thành lập nhà trường, nhà trẻ
66	Thủ tục thành lập Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn
67	Thủ tục thành lập, cho phép thành lập trường tiểu học
68	Thủ tục thành lập, cho phép thành lập trường trung học cơ sở
69	Thủ tục chuyển đổi tương học bổ túc THCS
XII	LĨNH VỰC HỆ THỐNG VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ
70	Thủ tục cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc
71	Thủ tục chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ
XIII	LĨNH VỰC HỘ TỊCH
72	Thủ tục Cấp bản sao Trích lục hộ tịch
73	Thủ tục Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
74	Thủ tục Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
75	Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
76	Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
77	Thủ tục Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
78	Thủ tục Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
79	Thủ tục Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
80	Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
81	Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
82	Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
83	Thủ tục Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
XIV	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
84	Thủ tục bố trí ổn định dân cư trong huyện
85	Thủ tục bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh
XV	LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI; GIẢI QUYẾT TỐ CÁO; TIẾP CÔNG DÂN; XỬ LÝ ĐƠN
86	Thủ tục giải quyết tố cáo
87	Thủ tục xử lý đơn

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
XVI	LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
88	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
89	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
90	Thủ tục tặng danh hiệu khóm, ấp, tổ dân phố văn hóa
91	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở
92	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
93	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
94	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất
95	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại
XVII	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH
96	Thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
97	Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
XVIII	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ
98	Thủ tục Đăng ký hợp tác xã
XIX	LĨNH VỰC ĐẦU THẦU

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
99	Thủ tục Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu
100	Thủ tục Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu
XX	LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC
	Trong hoạt động quản lý hành chính
101	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường
102	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường
103	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu
104	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai
	Trong hoạt động thi hành án dân sự
105	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường
106	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu
XXI	LĨNH VỰC HÒA GIẢI CƠ SỞ
107	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải
XXII	LĨNH VỰC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
108	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật (cấp huyện)
109	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật (cấp huyện)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
XXIII	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, QUAN HỆ LAO ĐỘNG
110	Thủ tục gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp.
XXIV	LĨNH VỰC GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
111	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa.
112	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
113	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
114	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
115	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.
116	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.
117	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.
118	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
119	Thủ tục xóa phương tiện thủy nội địa.
XXV	LĨNH VỰC TÔN GIÁO
120	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
121	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
122	Thủ tục thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
123	Thủ tục đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
124	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
125	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
126	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
127	Thủ tục chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo
128	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện
XXVI	LĨNH VỰC VIỄN THÔNG VÀ INTERNET
129	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
130	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
131	Thủ tục Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
132	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
XXVII	LĨNH VỰC XUẤT BẢN
133	Thủ tục khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
134	Thủ tục thay đổi thông tin cơ sở dịch vụ photocopy
135	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
136	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
XXVIII	LĨNH VỰC CHỨNG THỰC
137	Thủ tục Cấp bản sao từ sổ gốc
XXIX	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM
138	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
139	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014

UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ ĐỀ XUẤT

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC XÂY DỰNG
1	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ
2	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với công trình không theo tuyến
3	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo
4	Thủ tục cấp giấy phép di dời công trình
5	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng có thời hạn
6	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng
7	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng
8	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng
II	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
9	Thủ tục cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
10	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá do cơ quan nhà nước tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân mà thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người đã nhận chuyển quyền sử dụng đất đối với thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận nhưng việc chuyển quyền không lập thành hợp đồng chuyển quyền đúng theo quy định đối với hộ gia đình, cá nhân
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với đất đang sử dụng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
15	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất do bị mất Giấy chứng nhận hoặc mất Trang bỗ sung Giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
16	Thủ tục chuyển đổi người sử dụng đất từ hộ gia đình sang cá nhân hoặc vợ chồng khi có nhu cầu
17	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân
18	Thủ tục chuyển nhượng hoặc tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
19	Thủ tục đăng ký biến động do thỏa thuận phân chia quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất
20	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo đối với hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
21	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi thông tin về tài sản gắn liền với đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
22	Thủ tục đăng ký cho thuê, cho thuê lại, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
23	Thủ tục đăng ký chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng
24	Thủ tục đăng ký thay đổi mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
25	Thủ tục đăng ký thế chấp, thay đổi nội dung thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản hình thành trong tương lai đối với hộ gia đình, cá nhân
26	Thủ tục đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
27	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận
28	Thủ tục giao đất tại khu dân cư do Nhà nước đầu tư cho hộ gia đình, cá nhân
29	Thủ tục giao đất, cho thuê đất ngoài các khu dân cư do Nhà nước đầu tư đối với hộ gia đình, cá nhân
30	Thủ tục tách thửa, hợp thửa theo nhu cầu của người sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
31	Thủ tục xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu
32	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
33	Thủ tục xóa đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản hình thành trong tương lai đối với hộ gia đình, cá nhân

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
III	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
34	Thủ tục xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.
35	Thủ tục xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản

MỤC D. UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
1	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
2	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
3	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
4	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm
II	LĨNH VỰC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP; ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ, BẢO HIỂM XÃ HỘI)
5	Liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
6	Liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
III	LĨNH VỰC TÔN GIÁO
7	Thủ tục thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng
8	Thủ tục thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng
9	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo
10	Thủ tục đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
11	Thủ tục đăng ký người vào tu
12	Thủ tục thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng
13	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã
IV	LĨNH VỰC CHỨNG THỰC
14	Cấp bản sao từ sổ gốc
15	Thủ tục niêm yết hồ sơ khai nhận di sản thừa kế
V	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VÀ CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC
16	Thủ tục thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục
17	Thủ tục sáp nhập, chia tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục
18	Thủ tục giải thể hoạt động nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục
19	Thủ tục đăng ký hoạt động nhóm trẻ đối với những nơi mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non chưa đáp ứng đủ nhu cầu đưa trẻ tới trường, lớp
VI	LĨNH VỰC GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
20	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
21	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
22	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
23	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
24	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
25	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
26	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
27	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
28	Thủ tục xóa phương tiện thủy nội địa
VII	LĨNH VỰC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
29	Thủ tục giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng Công an)
30	Thủ tục giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng Công an)
VIII	LĨNH VỰC HỘ TỊCH
31	Đăng ký khai sinh
32	Đăng ký khai tử
33	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
34	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
35	Đăng ký giám hộ
36	Đăng ký chấm dứt giám hộ
37	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
38	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
39	Đăng ký lại khai sinh
40	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
41	Đăng ký lại khai tử
42	Cấp bản sao trích lục hộ tịch

**PHỤ LỤC II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG THỰC
HIỆN VIỆC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU
CHÍNH**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2018 của
UBND tỉnh An Giang)*

MỤC A. SỞ, NGÀNH CẤP TỈNH

I. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

(Không có thủ tục)

II. SỞ CÔNG THƯƠNG

(Không có thủ tục)

III. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC QUY CHẾ THI, TUYỂN SINH
1	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia
2	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia
3	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông

IV. SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	LĨNH VỰC ĐẤU THẦU (03 thủ tục)
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
3	Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
4	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

V. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
1	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
2	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
3	Thủ tục thẩm định công nghệ dự án đầu tư

VI. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG
1	Thủ tục khai báo sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng
II	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
2	Thủ tục tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp, giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em
3	Thủ tục tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
III	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
4	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động
5	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần
6	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công từ trần
7	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: <ul style="list-style-type: none">- Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù;- Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú;- Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ;- Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
8	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
9	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
10	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
11	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
12	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
13	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
14	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
15	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng
16	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ
17	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết
18	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
19	Thủ tục xác nhận đối với người hy sinh không thuộc lực lượng quân đội, công an
20	Thủ tục trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	nhiệm vụ trong kháng chiến
21	Thủ tục trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
22	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ
23	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
IV	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI
24	Thủ tục đưa người nghiện ma túy tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy
25	Thủ tục chế độ thăm gặp thân nhân đối với học viên tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy
26	Thủ tục nghỉ chịu tang của học viên tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy
V	LĨNH VỰC VIỆC LÀM
27	Thủ tục giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp
28	Thủ tục tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
29	Thủ tục tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp
30	Thủ tục chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp
31	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
32	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)
33	Thủ tục giải quyết hỗ trợ học nghề
34	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm
35	Thủ tục thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng
VI	LĨNH VỰC TRẺ EM
36	Thủ tục áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
37	Thủ tục Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em

VII. SỞ NGOẠI VỤ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực công tác Lãnh sự
1	Thủ tục xin phép xuất cảnh
2	Thủ tục xin tiếp khách nước ngoài
II	Lĩnh vực Lễ tân nhà nước
3	Thủ tục cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC (ABTC)

VIII. SỔ NỘI VỤ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
1	Thủ tục thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
2	Thủ tục tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
3	Thủ tục giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
4	Thủ tục xét chuyển cán bộ, công chức xã thành công chức cấp huyện, cấp tỉnh
5	Thủ tục thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự hoặc tương đương; nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương
6	Thủ tục thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
7	Thủ tục thi tuyển công chức
II	LĨNH VỰC CÔNG TÁC THANH NIÊN
8	Thủ tục cho phép thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh.
III	Lĩnh vực thi đua, khen thưởng
9	Thủ tục công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ Thi đua, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
10	Thủ tục công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”
11	Thủ tục đề nghị Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, tặng thưởng Huân chương các loại, về thành tích thực hiện nhiệm

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	vụ chính trị
12	Thủ tục đề nghị Thủ tướng Chính phủ phong tặng danh hiệu CSTĐ toàn quốc, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
13	Thủ tục đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua
14	Thủ tục Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng phong trào, chuyên đề, đột xuất; khen thưởng tập thể, cá nhân người nước ngoài, tập thể, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài
15	Thủ tục Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng phong trào, chuyên đề, đột xuất; khen thưởng tập thể, cá nhân người nước ngoài, tập thể, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài
16	Thủ tục khen thưởng quá trình cống hiến
17	Thủ tục hiệp y khen thưởng
18	Thủ tục xác nhận khen thưởng, trích sao quyết định, sao chụp hồ sơ khen thưởng kháng chiến; cấp đổi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, bị mất (đề nghị cá nhân, đơn vị thực hiện theo mẫu có xác nhận của địa phương)
IV	LĨNH VỰC TÔN GIÁO
19	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi 01 huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh
20	Thủ tục thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc
21	Thủ tục sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở
22	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh
23	Thủ tục chia, tách tổ chức tôn giáo cơ sở

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
24	Thủ tục chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xử lý vi phạm hành chính hoặc đã bị xử lý hình sự
25	Thủ tục chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại An Giang
26	Thủ tục đăng ký dòng tu, tu viện và tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh
27	Thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh
28	Thủ tục đăng ký phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử các chức sắc, nhà tu hành trong các tôn giáo
29	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc
30	Thủ tục mở lớp bồi dưỡng cho những người chuyên hoạt động tôn giáo
31	Thủ tục đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh
32	Thủ tục chấp thuận hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc các trường hợp quy định tại điều 27, 28 của Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ
V	LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ
33	Thủ tục thẩm tra, tiêu hủy tài liệu hết giá trị
34	Thủ tục khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử

IX. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực môi trường (Không có thủ tục)
II	Lĩnh vực khoáng sản
1	Thủ tục phê duyệt trữ lượng khoáng sản.
III	Tài nguyên nước và khí tượng thủy văn (Không có thủ tục)
IV	Lĩnh vực đất đai (Không có thủ tục)

X. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Không có thủ tục)

XI. SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Không có thủ tục)

XII. SỞ XÂY DỰNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT
1	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch cấp nước đô thị (trừ loại đặc biệt).
2	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch thoát nước vùng tỉnh; quy hoạch thoát nước đô thị (trừ loại đặc biệt).
3	Thủ tục thẩm định quy hoạch quản lý chất thải rắn cấp vùng tỉnh.
II	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG
4	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch phân khu.
5	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch phân khu.
6	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chung.
7	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch chung đối với thành phố, thị xã thuộc tỉnh.
8	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch chung đối với thị trấn, đô thị loại V chưa được công nhận là thị trấn.
9	Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch.
III	LĨNH VỰC XÂY DỰNG
10	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trên 7 tầng.
11	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến.
12	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến trong đô thị.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
13	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng.
14	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình tượng đài, tranh hoành tráng.
15	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo.
16	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình theo giai đoạn (đối với công trình không theo tuyến).
17	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình theo giai đoạn (đối với công trình theo tuyến trong đô thị).
18	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho dự án.
19	Thủ tục cấp giấy phép xây sửa chữa, cải tạo công trình.
20	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng (đối với công trình).
21	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng (đối với nhà ở riêng lẻ trên 07 tầng).
22	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng.
23	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng.
24	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng có thời hạn (đối với công trình không theo tuyến).
25	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng có thời hạn (đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo).
26	Thủ tục cấp giấy phép di dời công trình.
27	Thủ tục thẩm định dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
28	Thủ tục thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước
29	Thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn khác và dự án PPP
30	Thủ tục thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đối với dự án chỉ cần lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách; công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng sử dụng vốn khác của dự án chỉ cần lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật
31	Thủ tục cấp giấy phép thầu và quản lý nhà thầu nước ngoài là cá nhân thực hiện các công việc tư vấn đầu tư xây dựng hoạt động xây dựng tại Việt Nam (<i>đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu phát sinh trong cùng năm</i>).
32	Thủ tục cấp giấy phép thầu và quản lý nhà thầu nước ngoài là cá nhân thực hiện các công việc tư vấn đầu tư xây dựng hoạt động xây dựng tại Việt Nam (<i>đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu không phát sinh trong cùng năm</i>).
33	Thủ tục cấp giấy phép thầu và quản lý nhà thầu nước ngoài là tổ chức nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C hoạt động xây dựng tại Việt Nam.
34	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm B, C và nhà thầu nước ngoài là cá nhân thực hiện các công việc tư vấn đầu tư xây dựng hoạt động xây dựng tại Việt Nam.
35	Thủ tục thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước
36	Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách
37	Thủ tục thẩm định, phê duyệt thiết kế đối với công trình sử dụng vốn khác

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
IV	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
38	Thủ tục chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
39	Thủ tục điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
40	Thủ tục lấy ý kiến về Quy hoạch kiến trúc và xây dựng đối với các dự án bảo tồn tôn tạo các công trình di tích cấp tỉnh.
V	LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO TRONG XÂY DỰNG
41	Thủ tục Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến xây dựng của các cá nhân, tổ chức.
VI	LĨNH VỰC NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ
42	Thủ tục lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển Nhà ở thương mại theo hình thức đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư.
43	Thủ tục lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển Nhà ở thương mại theo hình thức chỉ định chủ đầu tư (trường hợp một khu đất chỉ có một nhà đầu tư đăng ký).
44	Thủ tục lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển Nhà ở thương mại theo hình thức chỉ định đầu tư (trường hợp nhà đầu tư có quyền sử dụng đất hợp pháp theo quy định của pháp luật đất đai, phù hợp với quy hoạch xây dựng nhà ở).
45	Thủ tục chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước có số lượng nhà ở từ 500 đến dưới 2.500 căn

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	(trường hợp không phải đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư dự án).
46	Thủ tục chấp thuận bổ sung nội dung dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước có số lượng nhà ở từ 500 đến dưới 2.500 căn.
47	Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức vốn từ 30 tỷ đồng trở lên (không tính tiền sử dụng đất).
48	Thủ tục xác nhận nhà ở đủ điều kiện cho người nước ngoài thuê.
49	Thủ tục chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

XIII. SỞ Y TẾ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực giám định y khoa
1	Thủ tục giám định đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ.
2	Thủ tục giám định y khoa đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ.
3	Thủ tục cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học.
4	Thủ tục giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.
5	Thủ tục giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.
6	Thủ tục giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.
7	Thủ tục giám định để thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi đối với người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội hoặc người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hàng tháng; giám định để thực hiện chế độ tử tuất; giám định đối với người lao động đã nghỉ hưu hoặc đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm mắc bệnh nghề nghiệp.
8	Thủ tục giám định tai nạn lao động tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.
9	Thủ tục giám định bệnh nghề nghiệp tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
10	Thủ tục giám định tổng hợp đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.
11	Thủ tục giám định thương tật lần đầu tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh.
12	Thủ tục giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời.
13	Thủ tục giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương.
14	Thủ tục giám định đối với trường hợp vết thương còn sót.
15	Thủ tục giám định đối với trường hợp vết thương tái phát.
II	Lĩnh vực Y tế dự phòng
16	Thủ tục chứng nhận xử lý vệ sinh tàu thuyền.
17	Thủ tục chứng nhận miễn xử lý vệ sinh tàu thuyền.
18	Thủ tục chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế hàng hóa, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh.
19	Thủ tục chứng nhận kiểm tra y tế hàng hóa, tàu thuyền nhập cảnh, xuất cảnh.
20	Thủ tục chứng nhận kiểm dịch y tế hàng hóa xuất khẩu - nhập khẩu.
21	Thủ tục chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng.
22	Thủ tục chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt, tro cốt.
23	Thủ tục chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
III	Lĩnh vực trang thiết bị và công trình y tế
24	Thủ tục công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế
25	Thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A
26	Thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D

XIV. THANH TRA TỈNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN
1	Thủ tục Tiếp công dân tại cấp tỉnh
II	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
2	Thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập
3	Thủ tục công khai bản kê khai tài sản, thu nhập
4	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập
5	Thủ tục thực hiện việc giải trình

XV. SỔ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Không có thủ tục)

XVI. SỞ TÀI CHÍNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực Quản lý công sản
1	Thủ tục quản lý, sử dụng hóa đơn bán TSNN và hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước (gọi chung là hóa đơn)
II	Lĩnh vực đầu tư
2	Thủ tục thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hằng năm của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
3	Thủ tục cấp phát kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí thuộc nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu hàng năm
4	Thủ tục thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí thuộc nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu hàng năm
III	Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại, tố cáo
5	Thủ tục chuyển đơn khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính
6	Thủ tục giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân thuộc thẩm quyền Sở Tài chính

XVII. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC KIỂM LÂM
1	Thủ tục đóng dấu búa Kiểm lâm
2	Thủ tục xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với Lâm sản chưa qua chế biến có nguồn gốc khai thác từ rừng, lâm sản nhập khẩu, lâm sản sau xử lý tịch thu, lâm sản vận chuyển nội bộ.
3	Thủ tục thu hái cây thuốc nam

XVIII. SỞ TƯ PHÁP

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
1	Thủ tục thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2	Thủ tục thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
3	Thủ tục đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
4	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng
5	Thủ tục chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng
6	Thủ tục chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
II	TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
7	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
8	Thủ tục thay đổi giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
9	Thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
10	Thủ tục công nhận và cấp Thẻ cộng tác viên
11	Thủ tục cấp lại Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý
12	Thủ tục thu hồi thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
13	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
III	LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI
14	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
15	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
16	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi
IV	LĨNH VỰC QUỐC TỊCH
17	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam
18	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước
19	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước
V	LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH
20	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường
21	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường
22	Thủ tục trả lại tài sản
23	Thủ tục chi trả tiền bồi thường
24	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu
25	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VI	LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
26	Đăng ký làm hoà giải viên thương mại vụ việc
27	Thôi làm hoà giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hoà giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp
28	Đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại
29	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hoà giải thương mại
30	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
31	Đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hoà giải thương mại
32	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hoà giải thương mại
33	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại
34	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
35	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
36	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
37	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
38	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

MỤC B. CÁC CƠ QUAN NGÀNH DỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

I. BẢO HIỂM XÃ HỘI

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC CHI TRẢ CÁC CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP
1	Ủy quyền lĩnh thay lương hưu, trợ cấp BHXH
II	LĨNH VỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI
2	Giải quyết hưởng chế độ thai sản đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi
III	LĨNH VỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM Y TẾ
3	Khám chữa bệnh bảo hiểm y tế

II. HẢI QUAN TỈNH AN GIANG

(Không có thủ tục)

III. CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG

(Không có thủ tục)

IV. CÔNG AN TỈNH AN GIANG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh
1	Cấp giấy xác nhận nhân sự của công dân Việt Nam ở nước ngoài
2	Đăng ký thường trú tại Việt Nam đối với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài
3	Cấp thị thực cho người nước ngoài tại Việt Nam
4	Gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam
5	Cấp thẻ thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam
6	Gia hạn tạm trú cho người đã được cấp giấy miễn thị thực
7	Cấp giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam
8	Cấp lại giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam
9	Cấp giấy chứng nhận về nước cho nạn nhân là công dân Việt Nam bị mua bán ra nước ngoài tại Công an cấp tỉnh
10	Cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam tại Công an cấp tỉnh
11	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam qua Trang thông tin điện tử
12	Cấp đổi thẻ thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam tại Công an cấp tỉnh
13	Cấp lại thẻ thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam tại Công an cấp tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
14	Cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới cho người nước ngoài tại Công an cấp tỉnh
15	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài ở Việt Nam tại Công an cấp xã
II	Lĩnh vực đăng ký, quản lý con dấu
16	Giải quyết thủ tục làm con dấu mới và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
17	Giải quyết thủ tục làm lại con dấu và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
18	Giải quyết thủ tục làm con dấu có biểu tượng, chữ nước ngoài, tên viết tắt và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
19	Giải quyết thủ tục làm con dấu thứ hai và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
20	Giải quyết thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
III	Lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ
21	Cấp giấy phép mua vũ khí thô sơ
22	Cấp giấy phép mua công cụ hỗ trợ
23	Cấp giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao
24	Cấp đổi giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao
25	Cấp lại giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao
26	Cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ
27	Cấp đổi giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
28	Cấp lại giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ
29	Cấp giấy phép sửa chữa vũ khí
30	Cấp giấy phép sửa chữa công cụ hỗ trợ
31	Cấp giấy phép vận chuyển vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao
32	Cấp giấy phép vận chuyển công cụ hỗ trợ
33	Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ quân dụng
34	Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp
35	Điều chỉnh giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp
36	Cấp giấy xác nhận đăng ký vũ khí thô sơ
37	Cấp giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ
38	Cấp giấy xác nhận khai báo vũ khí thô sơ
IV	Lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
39	Đăng ký xe tạm thời
40	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe
41	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên
42	Cấp phù hiệu kiểm soát cho xe ô tô mang biển số khu kinh tế - thương mại đặc biệt, khu kinh tế cửa khẩu quốc tế theo quy định của Chính phủ vào hoạt động trong nội địa
43	Đăng ký mô tô, xe gắn máy tạm thời tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
44	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe gắn máy và biển số xe tại Công an cấp huyện nơi được phân cấp đăng ký mô tô, xe gắn máy
V	Lĩnh vực tổ chức cán bộ
45	Tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân tại Công an tỉnh
46	Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân
47	Tuyển lao động hợp đồng trong Công an nhân dân
48	Tuyển chọn công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân tại Công an tỉnh
VI	Lĩnh vực chính sách
49	Xét hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên Công an nhân dân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở chiến trường B, C, K trong khoảng thời gian từ ngày 20-7-1954 đến 30-4-1975, về gia đình từ ngày 31-12-1976 trở về trước, chưa được hưởng một trong các chế độ phục viên, xuất ngũ, thôi việc, bệnh binh, mất sức lao động hàng tháng và chế độ hưu trí hàng tháng, trước khi về gia đình thuộc biên chế Công an nhân dân
50	Xét hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội nhân dân, công an nhân dân tham gia chiến đấu, hoạt động ở các chiến trường B, C, K sau đó trở thành người hưởng lương; thanh niên xung phong hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, cán bộ dân chính đảng hoạt động cách mạng ở chiến trường B, C, K từ 30-4-1975 trở về trước không có thân nhân chủ yếu (vợ hoặc chồng; bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi hợp pháp) phải trực tiếp nuôi dưỡng ở miền Bắc
51	Xét hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với những người cộng tác bí mật với cơ quan Công an được Công an từ cấp huyện (quận), Ban An ninh huyện (quận)... trở lên tổ chức, quản lý và giao nhiệm vụ hoạt động trong khoảng thời gian từ tháng 7-1954 đến 30-4-1975 ở chiến trường

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	B, C, K, D (kể cả số đã chết)
52	Xét hưởng chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương
53	Xét hưởng chế độ đối với người trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước tại Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
54	Trợ cấp khó khăn đột xuất cho thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân
55	Xét công nhận liệt sỹ, cấp bằng “Tổ quốc ghi công” và “Giấy chứng nhận gia đình liệt sỹ” đối với liệt sỹ và thân nhân liệt sỹ tại Công an cấp tỉnh
56	Xét công nhận người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 và người hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến trước tổng khởi nghĩa 19/8/1945 tại Công an cấp tỉnh
57	Xét công nhận người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc tại Công an cấp tỉnh
58	Xét hưởng trợ cấp đối với thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh tại Công an cấp tỉnh
59	Xét hưởng trợ cấp hàng tháng hoặc trợ cấp một lần đối với Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến tại Công an cấp tỉnh
60	Xét công nhận người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày tại Công an cấp tỉnh
61	Xét trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học tại Công an cấp tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
62	Xét hưởng trợ cấp hàng tháng hoặc trợ cấp một lần đối với Bệnh binh tại Công an cấp tỉnh
63	Cấp thẻ bảo hiểm y tế
64	Cấp lại thẻ bảo hiểm y tế
65	Cấp đổi thẻ bảo hiểm y tế
66	Xét khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại Công an cấp tỉnh

V. KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH AN GIANG

1. CẤP TỈNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Thủ tục nhận gửi và bảo quản các loại tài sản quý hiếm và giấy tờ có giá tại KBNN
2	Thủ tục giao tài sản quý hiếm và giấy tờ có giá do KBNN nhận gửi và bảo quản
3	Thủ tục mở và sử dụng tài khoản tại KBNN
4	Thủ tục nộp các khoản thu ngân sách nhà nước qua KBNN
5	Thủ tục hoàn trả (bằng tiền mặt) các khoản thu ngân sách nhà nước qua KBNN
6	Thủ tục kiểm soát thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua KBNN
7	Thủ tục kiểm soát cam kết chi ngân sách nhà nước qua KBNN
8	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp
9	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, dư tạm ứng ngân sách nhà nước đề nghị xét chuyển sang năm sau
10	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, dư tạm ứng NSNN được chuyển sang năm sau, không phải xét chuyển
11	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn chi phí quản lý dự án đầu tư của các dự án sử dụng vốn NSNN qua hệ thống KBNN
12	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn đầu tư ngoài nước qua hệ thống KBNN
13	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN qua hệ thống KBNN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
14	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn ngân sách xã, phường, thị trấn qua hệ thống KBNN
15	Thủ tục thanh toán vốn Chương trình 5 triệu héc ta rừng
16	Thủ tục thanh toán vốn các chương trình mục tiêu quốc gia
17	Thủ tục thanh toán vốn Chương trình 135 giai đoạn II
18	Thủ tục thanh toán, hoàn trả số tiền thuế đã ứng trước, tiền phí dịch vụ hoàn thuế giá trị gia tăng
19	Thủ tục chi trả các khoản chi phí liên quan (kể cả chi phí di dời các hộ gia đình, cá nhân trong Khuôn viên cơ sở nhà đất thực hiện bán) từ số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
20	Thủ tục chi trả số tiền thu được từ bán tài sản trên đất của công ty nhà nước
21	Thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư
22	Thủ tục thanh toán số tiền hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên cơ sở nhà, đất khác (nếu có) của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc cùng phạm vi quản lý của các Bộ, ngành, địa phương
23	Thủ tục thanh toán bằng quỹ đất cho Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư Xây dựng - Chuyển giao (BT) đối với trường hợp thanh toán bằng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc Trung ương quản lý

2. CẤP HUYỆN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Thủ tục nhận gửi và bảo quản các loại tài sản quý hiếm và giấy tờ có giá tại KBNN
2	Thủ tục giao tài sản quý hiếm và giấy tờ có giá do KBNN nhận gửi và bảo quản
3	Thủ tục mở và sử dụng tài khoản tại KBNN
4	Thủ tục nộp các khoản thu ngân sách nhà nước qua KBNN
5	Thủ tục hoàn trả (bằng tiền mặt) các khoản thu ngân sách nhà nước qua KBNN
6	Thủ tục kiểm soát thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua KBNN
7	Thủ tục kiểm soát cam kết chi ngân sách nhà nước qua KBNN
8	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư tài khoản tiền gửi kinh phí ngân sách cấp
9	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, dự tạm ứng ngân sách nhà nước đề nghị xét chuyển sang năm sau
10	Thủ tục đối chiếu, xác nhận số dư dự toán, dự tạm ứng NSNN được chuyển sang năm sau, không phải xét chuyển
11	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn chi phí quản lý dự án đầu tư của các dự án sử dụng vốn NSNN qua hệ thống KBNN
12	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn đầu tư ngoài nước qua hệ thống KBNN
13	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN qua hệ thống KBNN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
14	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn ngân sách xã, phường, thị trấn qua hệ thống KBNN
15	Thủ tục thanh toán vốn Chương trình 5 triệu héc ta rừng
16	Thủ tục thanh toán vốn các chương trình mục tiêu quốc gia
17	Thủ tục thanh toán vốn Chương trình 135 giai đoạn II
18	Thủ tục thanh toán, hoàn trả số tiền thuế đã ứng trước, tiền phí dịch vụ hoàn thuế giá trị gia tăng
19	Thủ tục chi trả các khoản chi phí liên quan (kể cả chi phí di dời các hộ gia đình, cá nhân trong Khuôn viên cơ sở nhà đất thực hiện bán) từ số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
20	Thủ tục chi trả số tiền thu được từ bán tài sản trên đất của công ty nhà nước
21	Thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư
22	Thủ tục thanh toán số tiền hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên cơ sở nhà, đất khác (nếu có) của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc cùng phạm vi quản lý của các Bộ, ngành, địa phương
23	Thủ tục thanh toán bằng quỹ đất cho Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư Xây dựng - Chuyển giao (BT) đối với trường hợp thanh toán bằng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc Trung ương quản lý

VI. NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH AN GIANG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TIỀN TỆ
1	Thủ tục đề nghị chiết khấu giấy tờ có giá theo phương thức gián tiếp
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHO QUỸ
2	Thủ tục đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông do quá trình lưu thông và do lỗi kỹ thuật của nhà sản xuất
3	Thủ tục đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông do quá trình bảo quản đủ điều kiện đổi, không cần giám định
4	Thủ tục đề nghị giám định tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông
5	Thủ tục giám định tiền giả, tiền nghi giả

MỤC C. UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện
II	LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ
2	Thủ tục thông báo thực hiện băng rôn quảng cáo nhất thời
3	Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
4	Thủ tục công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương
5	Thủ tục công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương
6	Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
7	Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
8	Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
9	Thủ tục công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
III	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG
10	Thủ tục “Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền”
IV	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
11	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
V	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
12	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.
13	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.
VI	LĨNH VỰC BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM
14	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
VII	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
15	Thủ tục tiếp nhận đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở
16	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ba và bốn tuổi
VIII	LĨNH VỰC HỘ TỊCH
17	Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
18	Thủ tục Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
19	Thủ tục Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
20	Thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
IX	LĨNH VỰC CHỨNG THỰC
21	Thủ tục Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
22	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
23	Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
24	Thủ tục Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
25	Thủ tục Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
26	Thủ tục Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
27	Thủ tục Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
28	Thủ tục Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản
29	Thủ tục Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
30	Thủ tục Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
31	Thủ tục Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
X	LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI; GIẢI QUYẾT TỐ CÁO; TIẾP CÔNG DÂN; XỬ LÝ ĐƠN
32	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu
33	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
34	Thủ tục tiếp công dân
XI	LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
35	Thủ tục xác nhận đối tượng nhân dân tham gia kháng chiến.
36	Thủ tục điều chỉnh mức khen đối tượng nhân dân tham gia kháng chiến.
37	Thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất
XII	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH
38	Thủ tục Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh
39	Thủ tục Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh
40	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
XIII	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ
41	Thủ tục Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
42	Thủ tục Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã
43	Thủ tục Đăng ký khi hợp tác xã chia
44	Thủ tục Đăng ký khi hợp tác xã tách
45	Thủ tục Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất
46	Thủ tục Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
47	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)
48	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)
49	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
50	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
51	Thủ tục Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
52	Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
53	Thủ tục Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
54	Thủ tục Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã
55	Thủ tục Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
56	Thủ tục Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
57	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)
58	Thủ tục Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã
XIV	LĨNH VỰC ĐẦU THẦU
59	Thủ tục Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
XV	LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC
	Trong hoạt động quản lý hành chính
60	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường
61	Thủ tục trả lại tài sản
62	Thủ tục chi trả tiền bồi thường
	Trong hoạt động thi hành án dân sự
63	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường
64	Thủ tục trả lại tài sản
65	Thủ tục chi trả tiền bồi thường
XVI	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, QUAN HỆ LAO ĐỘNG
66	Thủ tục giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền.
XVII	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH
67	Thủ tục Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện
68	Thủ tục điều chỉnh thu ngân sách Nhà nước.
XVIII	LĨNH VỰC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG
69	Thủ tục bán đấu giá hàng hóa, tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước của Hội đồng bán đấu giá tài sản tịch thu sung quỹ cấp huyện.

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
70	Thủ tục thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
XIX	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG
71	Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND huyện
72	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
73	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
74	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
75	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
76	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
77	Thủ tục thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
78	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
79	Thủ tục thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
80	Thủ tục cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị
XX	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ
81	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ.
XXI	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
82	Thủ tục cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố
83	Thủ tục gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố

MỤC D. UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
1	Xác nhận hoạt động dịch vụ bảo vệ thực vật
II	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP
2	Thủ tục đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại
III	LĨNH VỰC VIỆC LÀM
3	Thủ tục xác nhận đơn xin việc
IV	LĨNH VỰC DẠY NGHỀ
4	Thủ tục xác nhận đơn đăng ký học nghề
V	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
5	Thủ tục cấp lại sổ lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng
6	Thủ tục xác nhận thường trú đơn xin học nghề
7	Thủ tục xác nhận đơn xin vào trường Khai Trí
8	Thủ tục xác nhận đơn xin hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần
9	Thủ tục xác nhận đơn xin miễn, giảm học phí (trừ các xã biên giới thuộc huyện Tịnh Biên, Tri Tôn)
10	Thủ tục xác nhận đơn xin miễn, giảm viện phí (trừ các xã biên giới thuộc huyện Tịnh Biên, Tri Tôn)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
11	Thủ tục xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
12	Thủ tục đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
13	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
14	Thủ tục lập hồ sơ đề nghị tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào các cơ sở bảo trợ xã hội
15	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng (trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
16	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng (trợ giúp xã hội đột xuất)
VI	LĨNH VỰC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
17	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
18	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
VII	LĨNH VỰC CHỨNG THỰC
19	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
20	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
21	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
22	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
23	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
24	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
25	Chứng thực di chúc
26	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
27	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
28	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
VIII	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
29	Thủ tục xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản (trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền): Đối với quy mô hộ gia đình
30	Thủ tục xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền): Đối với dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình nằm trên địa bàn một (01) xã
31	Thủ tục trả lời tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường
32	Thủ tục tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết
IX	LĨNH VỰC VĂN HÓA
33	Thủ tục công nhận gia đình văn hóa
34	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1000 bản
X	LĨNH VỰC THỂ DỤC - THỂ THAO

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
35	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
XI	LĨNH VỰC QUẢN LÝ XUẤT, NHẬP CẢNH
36	Thủ tục khai báo tạm trú cho người nước ngoài ở Việt Nam tại Công an cấp xã
XII	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ
37	Thủ tục đăng ký thường trú
38	Thủ tục tách sổ hộ khẩu
39	Thủ tục cấp đổi sổ hộ khẩu
40	Thủ tục cấp lại sổ hộ khẩu
41	Thủ tục điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu
42	Thủ tục xóa đăng ký thường trú
43	Thủ tục cấp giấy chuyển hộ khẩu
44	Thủ tục xác nhận việc trước đây đã đăng ký thường trú
45	Thủ tục đăng lý tạm trú tại Công an cấp xã
46	Thủ tục cấp đổi sổ tạm trú tại Công an cấp xã
47	Thủ tục cấp lại sổ tạm trú tại Công an cấp xã
48	Thủ tục điều chỉnh những thay đổi trong sổ tạm trú tại Công an cấp xã
49	Thủ tục khai báo tạm vắng tại Công an cấp xã

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
50	Thủ tục lưu trú và tiếp nhận lưu trú tại Công an cấp xã
51	Thủ tục gia hạn tạm trú tại Công an cấp xã
52	Thủ tục hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú trái pháp luật
53	Thủ tục hủy bỏ đăng ký tạm trú trái pháp luật tại Công an cấp xã
XIII	LĨNH VỰC QUẢN LÝ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ
54	Thủ tục cấp giấy xác nhận khai báo vũ khí thô sơ
XIV	LĨNH VỰC XÂY DỰNG
55	Thủ tục thông báo ngày khởi công xây dựng công trình, dự án thuộc các trường hợp được miễn cấp giấy phép xây dựng
56	Thủ tục cấp số và gắn biển số nhà
XV	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG
57	Thủ tục trợ cấp ưu đãi có công nuôi liệt sĩ
58	Thủ tục trợ cấp ưu đãi tuất liệt sĩ nuôi dưỡng (cha, mẹ, vợ hoặc chồng liệt sĩ là người cô đơn)
59	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ
60	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
61	Thủ tục lập hồ sơ công nhận, giải quyết chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 (Lão thành cách mạng) và thân nhân

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
62	Thủ tục giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945
63	Thủ tục lập hồ sơ tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”
64	Thủ tục lập hồ sơ giải quyết chế độ ưu đãi đối với “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” hoặc đối với thân nhân của Bà mẹ
65	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
66	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với người thuộc lực lượng quân đội, công an hy sinh trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
67	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với người không thuộc lực lượng quân đội, công an hy sinh trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
68	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi với thân nhân liệt sĩ
69	Thủ tục giải quyết chế độ thờ cúng liệt sĩ
70	Thủ tục đổi hoặc cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công
71	Thủ tục xác nhận đối với người bị thương thuộc lực lượng quân đội đã phục viên, xuất ngũ
72	Thủ tục xác nhận đối với người bị thương không thuộc lực lượng quân đội, công an
73	Thủ tục xác nhận đối với quân nhân, công an nhân dân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc bị bệnh “tâm thần”
74	Thủ tục xác nhận đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
75	Thủ tục xác nhận người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
76	Thủ tục xác nhận người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
77	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công giúp đỡ cách mạng
78	Hồ sơ, thủ tục giải quyết trợ cấp mai táng phí, trợ cấp một đời với thân nhân người có công với cách mạng từ trần
79	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp (Điều 44 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐ-TBXH):(Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra)
80	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
81	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
82	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
83	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
84	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
85	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	Trung ương
XVI	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
86	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai
XVII	LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI
87	Thủ tục Ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước láng giềng
88	Thủ tục đăng ký nuôi con nuôi trong nước
89	Thủ tục đăng ký lại nuôi con nuôi trong nước
90	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
XVIII	LĨNH VỰC HỘ TỊCH
91	Đăng ký kết hôn
92	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
93	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
94	Đăng ký khai sinh lưu động
95	Đăng ký kết hôn lưu động
96	Đăng ký khai tử lưu động
97	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
98	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
99	Đăng ký lại kết hôn
XIX	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y
100	Thủ tục đăng ký nuôi, tiêm phòng vịt chạy đồng và cấp sổ vịt chạy đồng
XX	LĨNH VỰC QUẢN LÝ RỪNG VÀ LÂM NGHIỆP
101	Thủ tục xin phép đào bứng cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc từ vườn nhà, trang trại, cây trồng phân tán của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân
102	Thủ tục khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng sản xuất
103	Thủ tục khai thác gỗ vườn rừng, vườn nhà, trang trại, cây trồng phân tán
XXI	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG LIÊN QUAN ĐẾN TIẾP CẬN NGUỒN GEN
104	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích